

PHƯƠNG ÁN SÁP NHẬP DOANH NGHIỆP

Công ty nhận sáp nhập: **Tổng Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Xây dựng**

Công ty bị sáp nhập: **Công ty Cổ phần Du lịch và Thương mại DIC**

Vũng Tàu, tháng năm 2019

MỤC LỤC

PHẦN 1 – THÔNG TIN VỀ TỔ CHỨC NHẬN SÁP NHẬP	5
– TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN XÂY DỰNG	5
1. Thông tin chung	5
2. Quá trình hình thành và phát triển.....	8
3. Cơ cấu tổ chức.....	9
4. Danh sách những công ty mẹ, công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với DIG 14	14
5. Danh sách các công ty con, công ty liên kết của DIG:.....	14
6. Danh sách cổ đông sở hữu từ 5% vốn điều lệ trở lên (tại ngày 30/06/2019).....	16
7. Cơ cấu cổ đông tại thời điểm 30/06/2019	17
8. Danh sách Thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc	17
a. Danh sách thành viên HĐQT của DIG.....	17
b. Danh sách Ban Tổng giám đốc, Kế toán trưởng	17
9. Nguồn nhân lực	18
10. Hoạt động sản xuất kinh doanh	18
11. Tóm tắt tình hình tài chính	22
a. Tình hình tài chính	22
b. Công nợ phải trả.....	22
c. Vốn chủ sở hữu	23
d. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu	24
PHẦN 2 – THÔNG TIN VỀ TỔ CHỨC BỊ SÁP NHẬP	26
- CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH VÀ THƯƠNG MẠI DIC	26
1. Thông tin chung	26
2. Quá trình hình thành và phát triển.....	26
3. Cơ cấu tổ chức.....	27
4. Danh sách những công ty mẹ, công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với DCD: 29	29
5. Danh sách các công ty con của DCD: Không có	29
6. Danh sách các công ty liên kết của DCD: Không có	29
7. Danh sách cổ đông sở hữu từ 5% vốn điều lệ trở lên (tại ngày 30/06/2019).....	29
8. Cơ cấu cổ đông tại thời điểm 30/06/2019	30
9. Danh sách Thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc	30
a. Danh sách thành viên HĐQT của DCD	30
b. Danh sách Ban giám đốc, Kế toán trưởng.....	30
c. Danh sách thành viên Ban kiểm soát Công ty.....	30
10. Nguồn nhân lực	30
11. Hoạt động sản xuất kinh doanh	31
12. Tóm tắt tình hình tài chính	32
a. Tình hình tài chính	32
b. Công nợ phải trả.....	32
c. Vốn chủ sở hữu	33
d. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu	33
PHẦN 3: PHƯƠNG ÁN SÁP NHẬP,	35
PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU ĐỂ HOÁN ĐỔI	35
1. Cơ sở pháp lý.....	35
2. Sự cần thiết và lý do của việc sáp nhập.....	35
3. Phương án sáp nhập	35
3.1. Phương thức sáp nhập	35

3.2.	Phương án phát hành thêm cổ phần DIG để hoán đổi cổ phần DCD.....	36
4.	Chi phí sáp nhập.....	37
5.	Phương pháp kê toán sáp nhập.....	37
6.	Lộ trình sáp nhập.....	37
PHẦN 4 – PHƯƠNG ÁN HOẠT ĐỘNG KINH DOANH SAU SÁP NHẬP		39
1.	Tổng quan về Công ty sau sáp nhập.....	39
2.	Dự kiến Thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc – Người đại diện theo pháp luật.....	39
3.	Cơ cấu tổ chức hoạt động và quản lý	40
4.	Nhân sự và người lao động:.....	44
5.	Phương án hoạt động kinh doanh của DIG sau sáp nhập	44
PHẦN 5 – PHƯƠNG ÁN BẢO VỆ QUYỀN LỢI, LỢI ÍCH CỦA CÁC TỔ CHỨC, CÁ NHÂN CÓ LIÊN QUAN		45
1.	Đối với cổ đông.....	45
2.	Đối với chủ nợ.....	45
3.	Đối với người lao động	46
4.	Đối với Khách hàng	46
PHẦN 6 – QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CÁC BÊN THAM GIA SÁP NHẬP		47
PHẦN 7 – THẨM QUYỀN HĐQT CÔNG TY THAM GIA SÁP NHẬP.....		48
Đại hội đồng cổ đông các Công ty tham gia sáp nhập thống nhất các nội dung ủy quyền cho HĐQT các Công ty tham gia sáp nhập như sau:		48
PHẦN 8– CÁC NỘI DUNG KHÁC		49
1.	Dự thảo Điều lệ Công ty sáp nhập	49
2.	Thuế và nghĩa vụ tài chính đối với Nhà nước	49
3.	Chấm dứt/Hủy bỏ thỏa thuận sáp nhập	49

DANH MỤC TỪ VIẾT TẮT

BCTC:	Báo cáo tài chính
BKS:	Ban Kiểm soát
BTGD:	Ban Tổng Giám đốc
CMND:	Chứng minh nhân dân
CNTT:	Công nghệ thông tin
Công ty CP:	Công ty Cổ phần
ĐHĐCĐ:	Đại hội đồng cổ đông
ĐKKD:	Đăng ký kinh doanh
HĐQT:	Hội đồng quản trị
HĐKD:	Hoạt động kinh doanh
DIG:	Tổng Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Xây dựng
DCD:	Công ty Cổ phần Du lịch và Thương mại DIC
Sở KH&ĐT:	Sở Kế hoạch và Đầu tư
VND:	Việt Nam Đồng

PHẦN 1 – THÔNG TIN VỀ TỔ CHỨC NHẬN SÁP NHẬP
– TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN XÂY DỰNG

1. Thông tin chung

Tên Công ty: **TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN XÂY DỰNG**
Tên viết tắt: **DIC CROP**
Trụ sở chính: 265 Lê Hồng Phong, Phường 8, TP Vũng Tàu, Tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu
Điện thoại: (84-254) 3859 248
Fax: (84-254) 3560712
Website: www.dic.vn
Vốn điều lệ: 3.149.436.010.000 đồng.



Logo:

Mệnh giá cổ phần: 10.000 đồng/cổ phần.

Cổ phiếu quỹ: 0 cổ phần

Tổng số cổ phần đang lưu hành: 314.943.601 cổ phần.

Các loại chứng khoán khác đang lưu hành: Không có.

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 3500101107 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu cấp lần đầu ngày 13 tháng 03 năm 2008, đăng ký thay đổi lần thứ 15 ngày 13 tháng 09 năm 2019.

Đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Thiện Tuấn – Chủ tịch Hội đồng quản trị

Mã chứng khoán: DIG

Cổ phiếu đăng ký giao dịch: HOSE

Ngành nghề kinh doanh:

Mã ngành, nghề kinh doanh	Tên ngành, nghề kinh doanh
	(Đối với những ngành nghề kinh doanh có điều kiện, Doanh nghiệp chỉ hoạt động kinh doanh khi có đủ điều kiện theo quy định của Pháp luật)
6810	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê
6820	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất
4100	Xây dựng nhà các loại

4210	Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ
4220	Xây dựng công trình công ích
4290	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác
4311	Phá dỡ
4312	Chuẩn bị mặt bằng
4321	Lắp đặt hệ thống điện
4322	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hòa không khí
4329	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác. Chi tiết: Lắp đặt các kết cấu thép, các sản phẩm cơ khí và mạ kẽm, các thiết bị cơ điện kỹ thuật công trình
4330	Hoàn thiện công trình xây dựng
4390	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác
7020	Hoạt động tư vấn quản lý. Chi tiết: Tư vấn đầu tư; Quản lý dự án
4663	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng. Chi tiết: Mua bán vật liệu xây dựng, vật tư thiết bị phục vụ cho xây dựng, mua bán các mặt hàng trang trí nội thất, ngoại thất
4659	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác. Chi tiết: Mua bán xe máy thi công, thiết bị thi công, dây chuyền công nghệ và thiết bị công nghệ khác
4661	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan. Chi tiết: Mua bán xăng dầu và các sản phẩm của chúng
5510	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày. Chi tiết: Kinh doanh dịch vụ du lịch; Kinh doanh cơ sở lưu trú du lịch: Khách sạn
1104	Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét
1010	Chế biến, bảo quản thịt và các sản phẩm từ thịt
1020	Chế biến, bảo quản thủy sản và các sản phẩm từ thủy sản

1030	Chế biến và bảo quản rau quả
4633	Bán buôn đồ uống
4632	Bán buôn thực phẩm
4933	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ
4931	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt). Chi tiết: Vận tải hành khách bằng đường bộ
5021	Vận tải hành khách đường thủy nội địa
0810	Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét. Chi tiết: Khai thác, chế biến khoáng sản làm vật liệu xây dựng; Khai thác đất, cát để san lấp mặt bằng
3312	Sửa chữa máy móc, thiết bị. Chi tiết: Sửa chữa xe máy, thiết bị thi công và phương tiện vận tải
7110	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan. Chi tiết: Giám sát thi công xây dựng công trình dân dụng và công nghiệp
7912	Điều hành tua du lịch. Chi tiết: Kinh doanh du lịch lữ hành trong nước và quốc tế
7911	Đại lý du lịch
7920	Dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch
4649	Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh
4772	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh. Chi tiết: Bán lẻ nước hoa, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh
	Đào tạo công nhân kỹ thuật, chuyên gia, cán bộ quản lý phục vụ nhu cầu phát triển của Tổng Công ty
	Đầu tư tài chính vào các Công ty con và các loại hình doanh nghiệp khác.

2. Quá trình hình thành và phát triển

26/05/1990: Tổng Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Xây dựng (DIG) với tiền thân là Nhà nghỉ của Bộ Xây dựng theo Quyết định số 311/BXD-TCLĐ, nhiệm vụ ban đầu là kinh doanh dịch vụ du lịch và làm công tác điều dưỡng cho cán bộ công nhân ngành xây dựng.

23/11/1992: Bộ Xây dựng ban hành quyết định số 564/BXD-TCLĐ ngày 23/11/1992 chuyển Nhà nghỉ Xây dựng Vũng Tàu thành Công ty Đầu tư Xây dựng và Dịch vụ Du lịch với lĩnh vực kinh doanh là dịch vụ du lịch; kinh doanh và sản xuất vật liệu xây dựng; xuất nhập khẩu; đầu tư phát triển dự án; xây lắp; thi công cơ giới - điện nước; kinh doanh nhà đất. Sau 10 năm xây dựng và trưởng thành Công ty đã làm chủ đầu tư nhiều dự án có tổng mức đầu tư hàng ngàn tỷ đồng, đa dạng các ngành nghề: đầu tư dự án, xây lắp, sản xuất vật liệu xây dựng, khai thác khoáng sản, tư vấn thiết kế, xuất nhập khẩu, thương mại, kinh doanh địa ốc, du lịch.

15/02/2001: Bộ Xây dựng ban hành quyết định đổi tên thành Công ty Đầu tư Phát triển Xây dựng.

01/07/2003: Bộ Xây dựng ban hành quyết định số 01/2003/QĐ-BXD tổ chức lại cơ cấu hoạt động của Công ty Đầu tư Phát triển Xây dựng theo mô hình Công ty mẹ - Công ty con.

15/10/2007: Bộ Xây dựng ban hành quyết định số 1302/QĐ-BXD phê duyệt phương án cổ phần hóa Công ty Đầu tư Phát triển Xây dựng.

13/03/2008: Công ty Đầu tư Phát triển Xây dựng chính thức hoạt động dưới hình thức công ty cổ phần với tên gọi Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Xây dựng. Vốn điều lệ tại thời điểm trở thành công ty cổ phần là 370 tỷ đồng.

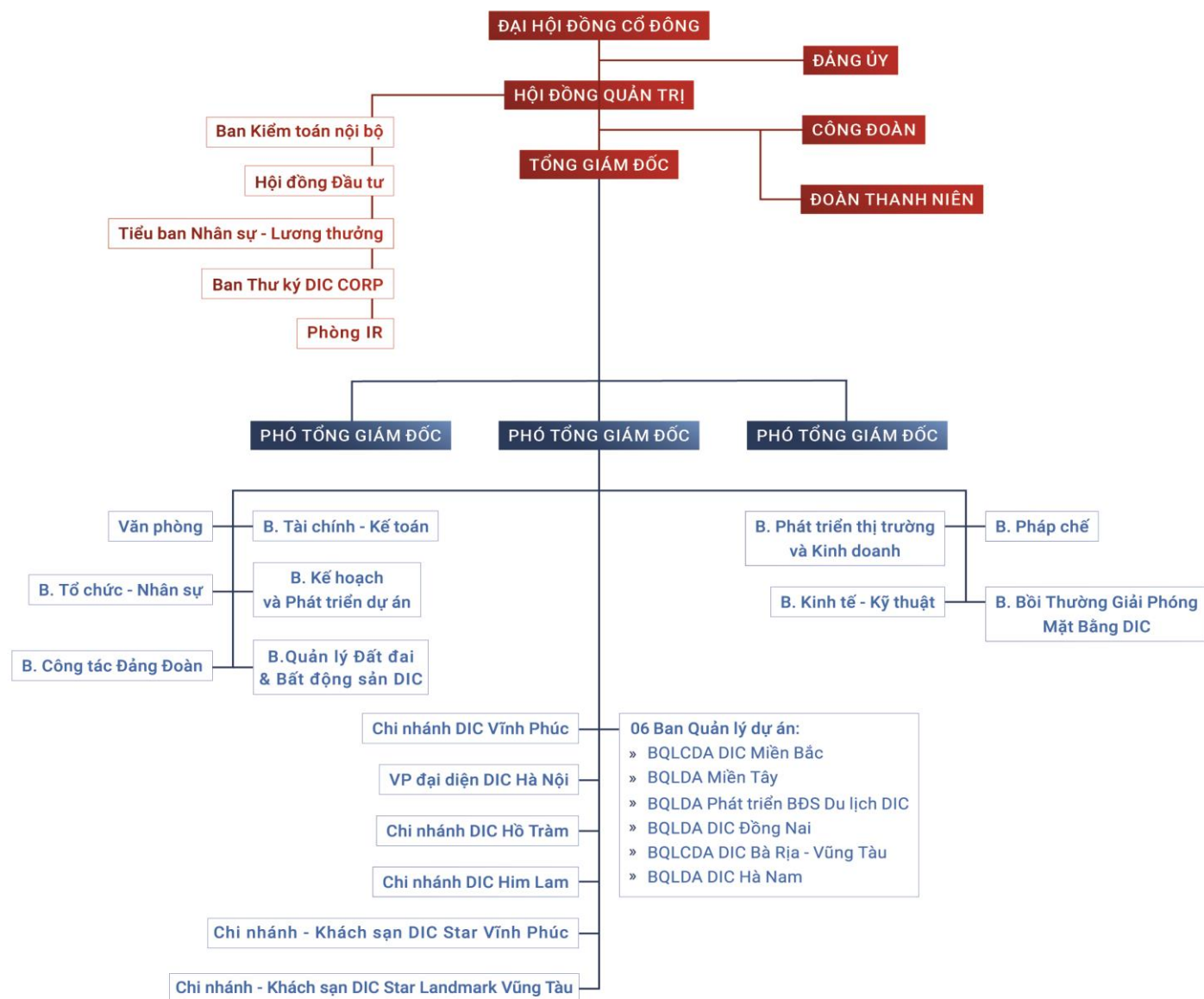
01/09/2008: Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Xây dựng chính thức được đổi tên thành Tổng Công ty Cổ phần Đầu tư phát triển Xây dựng.

24/06/2009: Tổng Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Xây dựng tăng vốn điều lệ lên 600 tỷ đồng thông qua hình thức phát hành ra công chúng.

19/08/2009: Tổng Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Xây dựng chính thức niêm yết trên Sở Giao dịch Chứng khoán TP HCM (HOSE) với mã chứng khoán là DIG.

28/11/2017: Bộ Xây dựng hoàn thành thoái toàn bộ vốn tại Tổng Công ty.

3. Cơ cấu tổ chức



a. Đại hội đồng cổ đông

Là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Tổng Công ty, quyết định định hướng phát triển của Tổng Công ty. Đại hội cổ đông thường niên được tổ chức mỗi năm một lần. Đại hội đồng cổ đông có nhiệm vụ thông qua các vấn đề sau:

- Thông qua các báo cáo tài chính hàng năm;
- Mức cổ tức thanh toán hàng năm cho mỗi loại cổ phần phù hợp với Luật Doanh nghiệp và các quyền gắn liền với loại cổ phần đó. Mức cổ tức này không cao hơn mức mà HĐQT đề nghị sau khi đã tham khảo ý kiến các cổ đông tại Đại hội đồng cổ đông;
- Số lượng thành viên của HĐQT;
- Lựa chọn công ty kiểm toán;
- Bầu, bãi miễn và thay thế thành viên HĐQT và Ban kiểm soát và phê chuẩn việc HĐQT bổ nhiệm Tổng giám đốc;
- Bổ sung và sửa đổi Điều lệ Tổng Công ty; loại cổ phần và số lượng cổ phần mới sẽ được phát hành cho mỗi loại cổ phần;
- Chia, tách, hợp nhất, sáp nhập hoặc chuyển đổi Tổng Công ty;
- Tổ chức lại và giải thể (thanh lý) Tổng Công ty và chỉ định người thanh lý;
- Kiểm tra và xử lý các vi phạm của HĐQT hoặc Ban kiểm soát gây thiệt hại cho Tổng Công ty và các cổ đông của Tổng Công ty;
- Quyết định đầu tư hoặc bán tài sản Tổng Công ty có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản của Tổng Công ty được ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất;
- Tổng Công ty mua lại hơn 10% một loại cổ phần phát hành;
- Việc Tổng giám đốc đồng thời làm Chủ tịch HĐQT;
- Tổng Công ty hoặc các chi nhánh của Tổng Công ty ký kết hợp đồng với những người được quy định tại Điều 120.1 của Luật Doanh nghiệp với giá trị bằng hoặc lớn hơn 20% tổng giá trị tài sản của Tổng Công ty và các chi nhánh của Tổng Công ty được ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất;
- Các vấn đề khác theo quy định của Điều lệ và các quy chế khác của Tổng Công ty.
- Đại hội đồng cổ đông gồm tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết, hoạt động thông qua các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên và bất thường, và/hoặc thông qua hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản.

a. Hội đồng quản trị:

HĐQT là cơ quan quản trị do Đại hội đồng cổ đông bầu ra, có đầy đủ quyền hạn quyết định các vấn đề liên quan đến mục tiêu và lợi ích của Tổng Công ty ngoại trừ các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông. HĐQT của Tổng Công ty gồm có 7 thành viên, gồm Chủ tịch HĐQT, 02 Phó Chủ tịch HĐQT hoạt động chuyên trách và 04 thành viên HĐQT trong đó có 02 thành viên HĐQT là thành viên HĐQT độc lập. Chủ tịch HĐQT là người đại diện theo pháp luật của Tổng Công ty.

HĐQT có 03 tiểu ban trực thuộc là Hội đồng Đầu tư, Ban Kiểm toán nội bộ, Tiểu Ban nhân sự và lương thưởng. HĐQT có trách nhiệm giám sát và chỉ đạo Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý khác trong điều hành hoạt động Tổng Công ty.

b. Ban Thư ký DIC Crop

HĐQT có thành lập Ban thư ký để hỗ trợ tổ chức triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông, HĐQT; ghi chép các biên bản họp; hỗ trợ thành viên HĐQT trong việc thực hiện quyền và nghĩa vụ được giao. Chức năng, nhiệm vụ của Ban thư ký được ghi cụ thể trong quyết định thành lập

c. Người phụ trách quản trị:

Theo ủy quyền của Đại hội đồng cổ đông, HĐQT đã chỉ định và bổ nhiệm ông Hoàng Duy Thịnh – Giám đốc Nhân sự là người phụ trách quản trị Tổng Công ty

d. Ban Tổng Giám đốc:

Ban Tổng giám đốc của Công ty gồm 01 Tổng Giám đốc và 03 Phó Tổng Giám đốc chuyên môn do Hội đồng quản trị bổ nhiệm, là người chịu trách nhiệm chính trước Hội đồng quản trị về tất cả các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Các Giám đốc chuyên môn do Hội đồng quản trị bổ nhiệm theo đề xuất của Tổng Giám đốc.

e. Các phòng ban Công ty

 Ban Tài chính Kế toán

- Tham mưu, giúp việc cho Chủ tịch HĐQT, Tổng Giám đốc trong việc chỉ đạo thực hiện công tác Tài chính - Kế toán, quản lý vốn đầu tư của DIC Corp theo quy định của pháp luật và Điều lệ tổ chức và hoạt động của DIC Corp.

 Ban Tổ chức Nhân sự

- Tham mưu, giúp việc cho Chủ tịch HĐQT/Tổng Giám đốc trong lĩnh vực quản lý Tổ chức lao động và tiền lương của Tổng Công ty.

 Ban Công tác Đảng – Đoàn

- Ban công tác Đảng – Đoàn Tổng Công ty là đầu mối kết nối quan hệ giữa tổ chức Đảng, Công đoàn và Đoàn thanh niên Tổng Công ty với Hội đồng quản trị, Ban điều hành DIC Corp và các đơn vị thuộc tổ hợp DIC tổ chức thực hiện nhiệm vụ chính trị tại Tổng Công ty.

Văn phòng

- Là đầu mối giúp Chủ tịch HĐQT, Tổng giám đốc trong công tác quản trị hành chính cơ quan Tổng Công ty;
- Tham mưu, tổng hợp về chương trình, kế hoạch công tác và phục vụ các hoạt động của Tổng Công ty.

Ban Pháp chế

- Tham mưu, tư vấn cho lãnh đạo DIC Corp (Chủ tịch HĐQT, Tổng Giám đốc) về những vấn đề pháp lý liên quan đến tổ chức, quản lý và hoạt động sản xuất kinh doanh của DIC Corp;
- Tư vấn, giải đáp và hướng dẫn ứng xử đúng pháp luật về các vấn đề pháp lý phát sinh từ hoạt động sản xuất kinh doanh cho phòng, ban DIC Corp, đơn vị thành viên thuộc DIC Corp và người lao động trong DIC Corp.

Ban Kế hoạch và Phát triển dự án

- Tham mưu giúp Chủ tịch HĐQT/Tổng Giám đốc quản lý, điều hành trong các lĩnh vực: phát triển các dự án do DIC Corp làm Chủ đầu tư; công tác kế hoạch, thống kê, hợp đồng kinh tế và triển khai nhiệm vụ sản xuất - kinh doanh của DIC Corp; theo dõi, đôn đốc thực hiện và tổng hợp tình hình hoạt động sản xuất – kinh doanh của DIC Corp và các đơn vị thành viên, các đơn vị trực thuộc DIC Corp.

Ban Kinh tế - Kỹ thuật

- Tham mưu, giúp việc Chủ tịch HĐQT/Tổng giám đốc trong quản lý về lĩnh vực kinh tế: định mức kinh tế kỹ thuật, đơn giá, giá thành sản xuất công nghiệp – dịch vụ - xây dựng; thẩm định tổng mức đầu tư, dự toán công trình; thẩm định quyết toán khối lượng xây lắp hoàn thành.

Ban Phát triển thị trường và kinh doanh

- Tham mưu, giúp việc cho Chủ tịch HĐQT/Tổng Giám đốc trong lĩnh vực quản lý, phát triển thị trường và kinh doanh bất động sản thuộc các dự án do DIC Corp làm chủ đầu tư.

Ban Bồi thường giải phóng mặt bằng DIC

- Thực hiện nhiệm vụ bồi thường, giải phóng mặt bằng, thu hồi đất các dự án do DIC Corp làm Chủ đầu tư gồm: Dự án khu trung tâm Chí Linh; Dự án Khu đô thị du lịch sinh thái Đại Phước; Dự án khu dân cư Hiệp Phước; Dự án Khu đô thị du lịch Long Tân.

Ban quản lý các dự án DIC Bà Rịa – Vũng Tàu

- Thay mặt chủ đầu tư thực hiện quản lý dự án: Khu đô thị Chí Linh, Khu đô thị mới Bắc Vũng Tàu, Dự án Resort Thủy Tiên và một số dự án khác (nếu có) trong phạm vi nhiệm vụ và quyền hạn được chủ đầu tư giao.

Ban quản lý dự án DIC Đồng Nai

- Thay mặt chủ đầu tư quản lý thực hiện Dự án Khu đô thị du lịch sinh thái Đại Phước và một số dự án khác thuộc khu vực tỉnh Đồng Nai trong phạm vi nhiệm vụ và quyền hạn được chủ đầu tư giao.

Ban quản lý các dự án phát triển Bất động sản du lịch DIC

- Thay mặt chủ đầu tư quản lý thực hiện các dự án khách sạn, bất động sản du lịch DIC và các dự án khác trong phạm vi nhiệm vụ và quyền hạn được chủ đầu tư giao.

Ban quản lý dự án DIC Miền Tây

- Thay mặt chủ đầu tư quản lý thực hiện dự án Khu dân cư – thương mại, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang và các dự án khác (nếu có) trong phạm vi nhiệm vụ và quyền hạn được chủ đầu tư giao.

Ban quản lý các dự án DIC Miền Bắc

 Thay mặt chủ đầu tư quản lý thực hiện dự án Khu đô thị mới Nam Vĩnh Yên, trong phạm vi nhiệm vụ và quyền hạn được chủ đầu tư giao.

- Thay mặt chủ đầu tư quản lý thực hiện các dự án tại tỉnh Hà Nam trong phạm vi nhiệm vụ và quyền hạn được chủ đầu tư giao.



Chi nhánh DIC Vĩnh Phúc

- Chi nhánh DIC Vĩnh Phúc có chức năng thực hiện ủy quyền của Tổng Công ty trong quan hệ với các cơ quan Nhà nước, các đơn vị liên quan để thực hiện các hoạt động giao dịch, tiếp thị, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của Tổng Công ty tại Vĩnh Phúc; giải quyết các thủ tục pháp lý liên quan đến việc triển khai các dự án do DIC Corp đầu tư tại Vĩnh Phúc; tổ chức sản xuất, kinh doanh theo định hướng và nhiệm vụ Tổng Công ty giao.

Chi nhánh DIC Hồ Tràm

- Thực hiện ủy quyền và thay mặt Tổng Công ty trong quan hệ với các cơ quan Nhà nước, các đơn vị liên quan để giải quyết các thủ tục pháp lý liên quan đến việc triển khai các dự án do DIC Corp đầu tư tại dự án sân Golf và Khu biệt thự Hồ Tràm.

Chi nhánh – Khách sạn DIC Star Landmark Vũng Tàu

- Thực hiện ủy quyền và thay mặt Tổng Công ty quản lý, khai thác Tòa nhà DIC Landmark.

 Chi nhánh DIC Corp – Khách sạn DIC Star Vĩnh Phúc

- Thực hiện ủy quyền và thay mặt Tổng Công ty quản lý, khai thác tổ hợp Khách sạn DIC Star Vĩnh Phúc.

 Văn phòng đại diện DIC Corp tại Hà Nội

- Thay mặt Tổng Công ty giao dịch với khách hàng.

4. Danh sách những công ty mẹ, công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với DIG

Không có

5. Danh sách các công ty con, công ty liên kết của DIC Corp:

Danh sách công ty con:

STT	Tên Công ty	Địa chỉ	Ngành nghề kinh doanh chính	Vốn điều lệ (triệu đồng)	Tỷ lệ vốn góp của DIG
1	CTCP Đầu tư Xây dựng số 1	Tầng 18, Seaview 4, Trung tâm Chí Linh, Thành phố Vũng Tàu, Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu	Xây dựng công trình	30.000	51,67%
2	CTCP Du lịch và Thương mại DIC	169 Thuyền Vân, Phường 8, Thành phố Vũng Tàu, Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu	Du lịch và thương mại	112.943	68,58%
3	CTCP Đầu tư Phát triển Xây dựng Hà Nam	Đường 1A, Phường Hai Bà Trưng, Thành phố Phủ Lý, Tỉnh Hà Nam	Đầu tư phát triển khu đô thị, du lịch	100.000	98,00%
4					
5	CTCP Vật liệu Xây dựng DIC	Km 61, Quốc lộ 51, Phường Kim Dinh, Thành phố Bà Rịa, Tỉnh Bà	Sản xuất kinh doanh vật liệu xây dựng	88.000	96,36%

STT	Tên Công ty	Địa chỉ	Ngành nghề kinh doanh chính	Vốn điều lệ (triệu đồng)	Tỷ lệ vốn góp của DIG
		Rịa –Vũng Tàu			
6	CTCP Đầu tư Phát triển Xây dựng số 2	Số 5 đường 6 Khu đô thị Chí Linh, Phường Thắng Nhất, Thành phố VũngTàu, Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu	Xây dựng công trình	25.200	50,07%
7	CTCP Thủy Cung DIG	265 Lê Hồng Phong, Phường 8, Thành phố Vũng Tàu, Tỉnh Bà Rịa –Vũng Tàu	Xây lắp, kinh doanh dịch vụ ăn uống phục vụ các loại, dịch vụ lưu trú ngắn ngày	155.000	95,00%
	CTCP Gạch men Anh em DIC	Khu công nghiệp Bắc Chu Lai, Huyện Núi Thành, Tỉnh Quảng Nam	Sản xuất kinh doanh vật liệu xây dựng	180.000	89,01%
8					

Danh sách công ty liên kết:

STT	Tên Công ty	Địa chỉ	Ngành nghề kinh doanh chính	Vốn điều lệ (triệu đồng)	Tỷ lệ vốn góp của DIG
1	CTCP Bất động sản DIC	Lầu trệt, Seaview 4, Trung tâm Chí Linh, Thành phố Vũng Tàu, Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu	Kinh doanh nhà ở, môi giới bất động sản	11.284	42,67%
2	CTCP Đầu tư Phát triển Xây dựng Bê Tông	169 Thùy Vân, Phường 8, Thành phố Vũng Tàu, Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu	Bê tông tươi, ống cống, bê tông ly tâm	35.000	36,00%
3	CTCP Đầu tư Phát triển Phương Nam	15 Thi Sách, Phường 8, Thành phố Vũng Tàu, Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu	Kinh doanh du lịch	490.000	46,00%

STT	Tên Công ty	Địa chỉ	Ngành nghề kinh doanh chính	Vốn điều lệ (triệu đồng)	Tỷ lệ vốn góp của DIG
4	CTCP Đầu tư Việt Thiên Lâm	Lô 17, đường 25B, Khu công nghiệp Nhơn Trạch II, Tỉnh Đồng Nai	Đầu tư kinh doanh nhà ở	355.300	22,00%
5	Công ty CP DIC Số 4	Tòa nhà Ruby Tower, số 12, Phường 8, TP Vũng Tàu, Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu	Xây dựng công trình, sản xuất cửa nhựa, cửa gỗ cao cấp...	110.000	26,23%
6	Công ty CP DIC Toàn Cầu	Phòng 702, tòa nhà DIC Group, 265 Lê Hồng Phong, Phường 8, Thành phố Vũng Tàu, Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu	Môi giới cho thuê, mua bán, tư vấn quản lý khai thác tài sản, bất động sản; dịch vụ quản lý tài sản, bất động sản	5.000	49%

6. Danh sách cổ đông sở hữu từ 5% vốn điều lệ trở lên (tại ngày 15/08/2019)

TT	Tên cổ đông	Địa chỉ	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ % trên vốn điều lệ thực góp
1	Amersham Industries Ltd	1501 Cao Ốc Mê Linh Point, 2 Ngõ Đức Kế, Quận 1, TPHCM, Việt Nam	32.993.136	11,0%
2	Công ty CP Taekwang Vina Industrial	#8, Đường 9A, Khu công nghiệp Biên Hòa II, TP Biên Hoà, Tỉnh Đồng Nai, Việt Nam	30.900.061	10,3%
3				
3	Công ty CP Đầu tư Phát triển Thiên Tân	B11/10 Khu đô thị Chí Linh, Phường Nguyễn An Ninh, TP. Vũng Tàu, Tỉnh BRVT	19,310,604	6,44%
4	Công ty CP Chứng khoán Bản Việt	Tháp tài chính BITECO, Tầng 15, 02 Hải Triều, Bến Nghé, Q1, TP.HCM	28.019.071	9.34%
5	Công ty CP Đầu tư và Dịch	360C Bến Vân Đồn, F.1, Q4, TP.HCM	15.206.400	5,1%

	vụ Khánh Hội			
6	Nguyễn Thiện Tuấn	41/2A Nam Kỳ Khởi Nghĩa, P.Tam Thắng, TP.Vũng Tàu, BRVT	18,923,896	6,31%
Tổng cộng			130,146,768	43.39

7. Cơ cấu cổ đông tại thời điểm 15/8/2019

STT	Họ và tên	Số lượng cổ đông	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ % trên vốn điều lệ thực góp
I	Cổ đông trong nước	7.463	190.714.705	63,58
	Tổ chức	77	70,984,355	23,67
	Cá nhân	7.386	119.730.350	39,91
II	Cổ đông nước ngoài	156	109.233.739	36,42
	Tổ chức	44	106,817,090	35,61
	Cá nhân	112	2,416,649	0,81
III	Cổ phiếu quỹ			
Tổng cộng		7.619	299.948.444	100

8. Danh sách Thành viên Hội đồng quản trị, , Ban Tổng Giám đốc

a. Danh sách thành viên HĐQT của DIC Corp

TT	Họ và tên	Chức vụ	Ghi chú
1	Ông Nguyễn Thiện Tuấn	Chủ tịch Hội đồng quản trị	
2	Ông Nguyễn Hùng Cường	Phó Chủ tịch HĐQT	
3	Ông Trần Minh Phú	Phó Chủ tịch HĐQT	
4	Ông Hoàng Văn Tăng	Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc	
5	Ông Nguyễn Quang Tín	Thành viên Hội đồng quản trị, GD Tài chính, Kế toán trưởng	
6	Bà Phan Thị Mai Hương	Thành viên Hội đồng quản trị độc lập	
7	Ông Đinh Quang Hoàn	Thành viên Hội đồng quản trị độc lập	

b. Danh sách Ban Tổng giám đốc, Kế toán trưởng

TT	Họ và tên	Chức vụ
----	-----------	---------

2	Ông Hoàng Văn Tăng	Thành viên HĐQT kiêm Tổng giám đốc
3	Ông Bùi Văn Sự	Phó Tổng Giám đốc
4	Ông Phạm Văn Thành	Phó Tổng Giám đốc
5	Bà Nguyễn Thị Thanh Huyền	Phó Tổng Giám đốc
6	Ông Nguyễn Quang Tín	Thành viên HĐQT kiêm Giám đốc tài chính kiêm Kế toán trưởng

9. Nguồn nhân lực

Cơ cấu lao động tại thời điểm 30/6/2019

STT	Cơ cấu nhân sự	Số người
I	Phân loại theo loại hợp đồng	263
1	Hợp đồng không xác định thời hạn	197
2	Hợp đồng từ 12-36 tháng	61
3	Hợp đồng thời vụ, thử việc	5
II	Phân loại theo giới tính	263
1	Nam	195
2	Nữ	68
III	Phân theo trình độ	263
1	Trên đại học	19
2	Đại học	178
3	Cao đẳng, Trung cấp, CNKT	30
4	Lao động phổ thông	35

Nguồn: DIG

10. Hoạt động sản xuất kinh doanh

Doanh thu qua các năm theo BCTC hợp nhất của DIG

Chỉ tiêu	Năm 2016		Năm 2017		Năm 2018		6 tháng đầu năm 2019	
	Giá trị (triệu VND)	Tỷ trọng (%)	Giá trị (triệu VND)	Tỷ trọng (%)	Giá trị (triệu VND)	Tỷ trọng (%)	Giá trị (triệu VND)	Tỷ trọng (%)
Doanh thu chuyển nhượng bất	316.771	27,5	1.035.419	65,0	1.969.388	84,0	387.281	56,1

Chỉ tiêu	Năm 2016		Năm 2017		Năm 2018		6 tháng đầu năm 2019	
	Giá trị (triệu VND)	Tỷ trọng (%)	Giá trị (triệu VND)	Tỷ trọng (%)	Giá trị (triệu VND)	Tỷ trọng (%)	Giá trị (triệu VND)	Tỷ trọng (%)
động sản								
Doanh thu bán hàng hóa	145.705	12,6	306.224	19,2	211.461	9,0	74.761	10,8
Doanh thu cung cấp dịch vụ	60.632	5,3	58.152	3,6	92.178	3,9	70.732	10,3
Doanh thu bán thành phẩm	183.181	15,9	83.644	5,2	57.963	2,5	140.658	20,4
Doanh thu hoạt động xây dựng	445.697	38,7	110.271	6,9	14.016	0,6	16.691	2,4
Tổng cộng	1.151.983	100	1.593.710	100	2.345.006	100	690.123	100

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2016, 2017, 2018 và BCTC soát xét hợp nhất 6 tháng đầu năm 2019 của DIG

Doanh thu qua các năm theo BCTC riêng của DIG

Chỉ tiêu	Năm 2016		Năm 2017		Năm 2018		6 tháng đầu năm 2019	
	Giá trị (triệu VND)	Tỷ trọng (%)	Giá trị (triệu VND)	Tỷ trọng (%)	Giá trị (triệu VND)	Tỷ trọng (%)	Giá trị (triệu VND)	Tỷ trọng (%)
Doanh thu cung cấp dịch vụ	2.791	0	4.956	0,3	10.764	0,5	32.632	7,77
Doanh thu hợp đồng xây dựng	104.995	14,7	651.255	42,0	25.565	1,3	143	92,2
Doanh thu kinh doanh bất động sản	608.406	85,0	896.149	57,7	1.974.195	98,2	387.281	0,03
Tổng cộng	716.192	100	1.552.36	100	36.329	100	420.056	100

Nguồn: BCTC kiểm toán riêng năm 2016, 2017, 2018 và BCTC soát xét riêng 6 tháng đầu năm 2019 của DIG

Lợi nhuận gộp qua các năm theo BCTC hợp nhất của DIG

Chỉ tiêu	Năm 2016		Năm 2017		Năm 2018		6 tháng đầu năm 2019	
	Giá trị (triệu VND)	Tỷ trọng (%)	Giá trị (triệu VND)	Tỷ trọng (%)	Giá trị (triệu VND)	Tỷ trọng (%)	Giá trị (triệu VND)	Tỷ trọng (%)
Lợi nhuận gộp chuyển nhượng bất động sản	24.613	7,72	273.416	74	490.561	87	117.150	81,82
Lợi nhuận gộp bán hàng hóa	-117.079	-36,7	21.785	6	3.686	1	-1.117	-0,78
Lợi nhuận gộp cung cấp dịch vụ	46.824	14,7	-17.226	-5	39.274	7	1.758	1,23
Lợi nhuận gộp bán thành phẩm	64.188	20,1	52.345	14	27.417	5	17.260	12,06
Lợi nhuận hoạt động xây dựng	300.248	94,18	36.900	10	3.646	1	8.122	5,67
Tổng cộng	318.794	100	367.220	100	564.584	100	143.173	100

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2016, 2017, 2018 và BCTC soát xét hợp nhất 6 tháng đầu năm 2019 của DIG

Lợi nhuận gộp qua các năm theo BCTC riêng của DIG

Chỉ tiêu	Năm 2016		Năm 2017		Năm 2018		6 tháng đầu năm 2019	
	Giá trị (triệu VND)	Tỷ trọng (%)	Giá trị (triệu VND)	Tỷ trọng (%)	Giá trị (triệu VND)	Tỷ trọng (%)	Giá trị (triệu VND)	Tỷ trọng (%)
Lợi nhuận gộp cung cấp dịch vụ	628	0,2	878	0,1	4.166	0,2	10.057	8,0
Lợi nhuận	7.313	2,1	627.908	82	25.565	4,9	0	0

Chỉ tiêu	Năm 2016		Năm 2017		Năm 2018		6 tháng đầu năm 2019	
	Giá trị (triệu VND)	Tỷ trọng (%)	Giá trị (triệu VND)	Tỷ trọng (%)	Giá trị (triệu VND)	Tỷ trọng (%)	Giá trị (triệu VND)	Tỷ trọng (%)
gộp bán hàng hóa								
Lợi nhuận gộp Lợi nhuận gộp chuyển nhượng bất động	345.622	97,8	137.036	17,9	491.198	94,3	117.150	92,0
Tổng cộng	353,563	100	765,822	100	520,929	100	127,207	100

Nguồn: BCTC kiểm toán riêng năm 2016, 2017, 2018 và BCTC soát xét riêng 6 tháng đầu năm 2019 của DIG

Kết quả hoạt động kinh doanh theo BCTC hợp nhất của DIG:

Chỉ tiêu	Năm 2016 (triệu VND)	Năm 2017 (triệu VND)	Năm 2018 (triệu VND)	6 tháng đầu năm 2019 (triệu VND)
Tổng giá trị tài sản	5.875.805	6.083.229	6.832.108	7.362.231
Doanh thu thuần	1.151.928	1.593.710	2.345.008	690.123
Lợi nhuận gộp từ HĐKD	318.586	391.888	564.583	143.173
Lợi nhuận thuần từ HĐKD	900.759	206.813	339.398	48.215
Lợi nhuận trước thuế	91.817	255.343	428.283	53.981
Lợi nhuận sau thuế	65.637	202.389	332.925	39.208
EPS (VND/cổ phần)	236	797	1.233	140

Nguồn: BCTC kiểm toán hợp nhất năm 2016, 2017, 2018 và BCTC soát xét hợp nhất 6 tháng đầu năm 2019 của DIG

Kết quả hoạt động kinh doanh theo BCTC riêng của DIG:

Chỉ tiêu	Năm 2016 (triệu VND)	Năm 2017 (triệu VND)	Năm 2018 (triệu VND)	6 tháng đầu năm 2019 (triệu VND)
Tổng giá trị tài sản	5.574.570	5.873.702	6.411.277	6.881.990
Doanh thu thuần	553.483	926.670	1.985.610	420.056

Lợi nhuận gộp từ HĐKD	190.853	140.129	496.034	127.207
Lợi nhuận thuần từ HĐKD	126.244	128.464	365.714	85.286
Lợi nhuận trước thuế	128.135	160.964	358.991	89.259
Lợi nhuận sau thuế	105.876	128.374	280.518	67.770

Nguồn: BCTC kiểm toán riêng năm 2016, 2017, 2018 và BCTC soát xét riêng 6 tháng đầu năm 2019 của DIG

11. Tóm tắt tình hình tài chính

a. Tình hình tài chính

Chỉ tiêu	Năm 2016 (triệu VND)	Năm 2017 (triệu VND)	Năm 2018 (triệu VND)	6 tháng đầu năm 2019(triệu VND)
Tổng giá trị tài sản	5.875.805	6.083.230	6.832.108	7.362.231
Tài sản ngắn hạn	4.182.170	4.809.788	5.633.633	6.219.212
Tài sản dài hạn	1.693.635	1.273.442	1.198.475	1.143.019
Nợ phải trả	3.077.745	3.192.669	3.612.748	3.682.586
Nợ ngắn hạn	1.298.517	1.607.679	2.997.357	2.961.738
Nợ dài hạn	1.779.227	1.584.990	615.391	720.848
Vốn điều lệ	2.381.948	2.381.948	2.524.848	2.999.484
Vốn chủ sở hữu	2.798.061	2.890.561	3.219.360	3.679.645
Giá trị sổ sách				

Nguồn: BCTC kiểm toán hợp nhất năm 2016, 2017 và BCTC soát xét 6 tháng đầu năm 2018 của DIG

b. Công nợ phải trả

Chỉ tiêu	Năm 2016	Năm 2017	Năm 2018	6 tháng đầu năm 2019 (triệu VND)
	(triệu VND)	(triệu VND)	(triệu VND)	
Nợ ngắn hạn	3.077.744	3.192.668	2.997.356	2.961.738
Vay và nợ ngắn hạn	306.516	364.231	1.194.403	760.249

Chỉ tiêu	Năm 2016	Năm 2017	Năm 2018	6 tháng đầu năm 2019
	(triệu VND)	(triệu VND)	(triệu VND)	(triệu VND)
Phải trả cho người bán	160.109	214.120	269.753	219.077
Người mua trả tiền trước	513.518	760.253	1.018.517	1.521.808
Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	36.200	42.005	88.757	20.740
Phải trả CBNV	21.169	23.146	26.432	13.302
Chi phí phải trả	95.733	95.597	81.893	18.377
Phải trả nội bộ	-	-	-	-
Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	5.457	3.374	3.541	3.554
Các khoản phải trả phải nộp khác	162.833	106.920	310.795	385.454
Dự phòng các khoản phải trả ngắn hạn	0	0	0	0
Quỹ khen thưởng phúc lợi	(3.002)	(1.970)	3.257	19.177
Nợ dài hạn	1.779.227	1.584.989	615.391	720.848
Phải trả dài hạn khác	1.441	1.092	1.443	20.784
Dự phòng phải trả dài hạn	645	1.748	1.187	1.383
Quỹ phát triển KHCN	0	0	0	0
Tổng cộng	3.077.744	3.192.668	3.220.582	

Nguồn: BCTC kiểm toán hợp nhất năm 2016, 2017, 2018 và BCTC soát xét 6 tháng đầu năm 2019 của DIG

c. Vốn chủ sở hữu

Chỉ tiêu	Năm 2016 (triệu VND)	Năm 2017 (triệu VND)	Năm 2018 (triệu VND)	6 tháng đầu năm 2019 (triệu VND)
Vốn đầu tư của chủ sở hữu	2.381.948	2.381.948	2.524.847	2.999.484
Thặng dư vốn cổ phần	66.111	66.111	66.111	208.158
Vốn khác của chủ sở hữu	-	-	-	-
Cổ phiếu quỹ	-	-	-	-
Chênh lệch tỷ giá	-	-	-	-
Quỹ đầu tư phát triển	163.672	169.462	178.261	195.747

Lợi nhuận chưa phân phối	119.541	200.096	362.986	190.869
Tổng cộng	5.875.805	6.083.229	6.832.108	

Nguồn: BCTC kiểm toán hợp nhất năm 2016, 2017, 2018 và BCTC soát xét 6 tháng đầu năm 2019 của DIG

d. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

- Theo số liệu hợp nhất

Các chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2017	Năm 2018
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
Hệ số thanh toán ngắn hạn	Lần	2,99	1,87
Hệ số thanh toán nhanh	Lần	2.98	1.87
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
Hệ số Nợ/Tổng tài sản	Lần	0,52	0,53
Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	Lần	1,10	1,12
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
Doanh thu thuần/Vốn chủ sở hữu	Lần	0,55	0,72
Doanh thu thuần/Tổng tài sản	Lần	0,26	0,34
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	Lần	0,12	0,14
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	Lần	0,07	0,10
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	Lần	0,03	0,04
Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	Lần	0,03	0,05

- Theo số liệu riêng của DIG:

Các chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2016	Năm 2017
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
Hệ số thanh toán ngắn hạn	Lần	0,31	0,52
Hệ số thanh toán nhanh	Lần	0,79	0,86
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
Hệ số Nợ/Tổng tài sản	Lần	0,51	0,50
Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	Lần	1,03	1,01
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
Doanh thu thuần/Vốn chủ sở hữu	Lần	0,32	0,62

Các chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2016	Năm 2017
Doanh thu thuần/Tổng tài sản	Lần	0,16	0,31
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	Lần	0,14	0,14
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	Lần	0,04	0,09
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	Lần	0,02	0,04
Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	Lần	0,14	0,18

PHẦN 2 – THÔNG TIN VỀ TỔ CHỨC BỊ SÁP NHẬP - CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH VÀ THƯƠNG MẠI DIC

1. Thông tin chung

Tên Công ty: CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH VÀ THƯƠNG MẠI DIC
Tên tiếng Anh: DIC Tourist & Trade JSC
Tên viết tắt: DIC T&T
Trụ sở chính: Số 169 Thùy Vân, phường 8, Tp. Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu
Điện thoại: (84.64) 352 5275 Fax: (84-64) 352 5274
Website: <http://www.dictt.com.vn>
Vốn điều lệ: 112.943.230.000 đồng .



Lô gô:

Mệnh giá cổ phần: 10.000 đồng/cổ phần.

Cổ phiếu quỹ: 0 cổ phần

Tổng số cổ phần đang lưu hành: 11.294.323 cổ phần..

Các loại chứng khoán khác đang lưu hành: Không có.

Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 3500592920 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp, đăng ký lần đầu ngày 27/07/2007, đăng ký thay đổi lần 15 vào ngày 12 tháng 08 năm 2019.

Đại diện theo pháp luật: Vũ Thanh Bình – Chủ tịch Hội đồng Quản trị

Mã chứng khoán: DCD

Cổ phiếu đăng ký giao dịch: UPCOM

Ngành nghề kinh doanh:

- Kinh doanh nhà hàng
- Mua bán đồ uống có cồn
- Mua bán đồ uống không cồn

2. Quá trình hình thành và phát triển

1990: Tiền thân của Công ty Cổ phần Du lịch và Thương mại DIC là Nhà nghỉ Bộ Xây dựng tại TP. Vũng Tàu. Nhà nghỉ Bộ Xây dựng được thành lập ngày 26/05/1990 với nhiệm vụ ban đầu của Nhà nghỉ là kinh doanh dịch vụ du lịch và làm công tác điều dưỡng theo kế hoạch của Bộ xây dựng giao.

1990-2001: Trong quá trình hoạt động kinh doanh, Nhà nghỉ Bộ Xây dựng lần lượt được đổi tên thành Khách sạn Thủy Vân, Khách sạn Vũng Tàu Cap Saint Jacques.

2003: Bộ trưởng Bộ Xây dựng ra Quyết định số 390/QĐ-BXD thành lập Công ty DIC Du lịch 100% vốn nhà nước (tiền thân của Công ty Cổ phần Du lịch và Thương mại DIC). Công ty DIC Du lịch thành lập trên cơ sở tổ chức lại 03 đơn vị trực thuộc của Công ty Đầu tư Phát triển – Xây dựng là: Khách sạn Vũng Tàu, Xí nghiệp Kinh doanh Dịch vụ Du lịch và Khách sạn Thủy Tiên

2005-2006: Công ty DIC Du lịch tiến hành đầu tư mới và đưa vào hoạt động Khách sạn DIC Star với 88 phòng ngủ tiêu chuẩn 04 sao nằm trong khuôn viên đất của Khách sạn Vũng tàu Cap Saint Jacques.

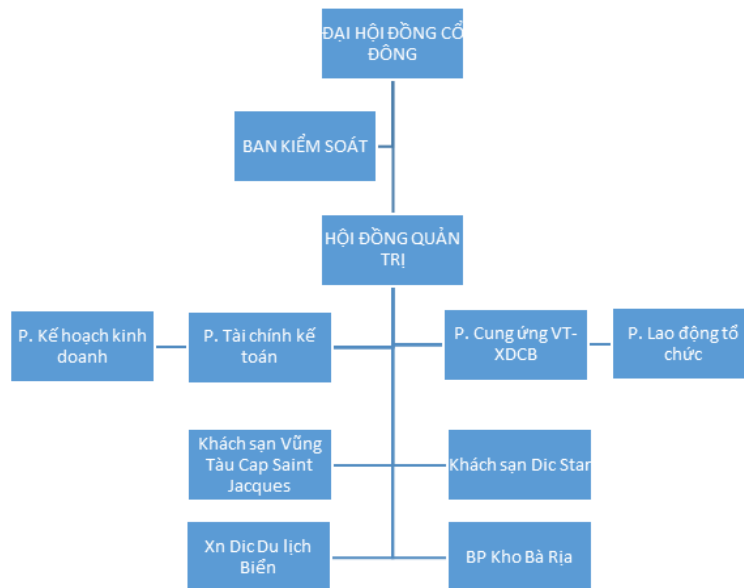
2007: Bộ trưởng Bộ Xây dựng ban hành Quyết định số 977/QĐ-BXD về việc chuyển doanh nghiệp Nhà nước Công ty DIC Du lịch thuộc Công ty Đầu tư Phát triển – Xây dựng thành công ty cổ phần. Số lượng cổ đông của Công ty cổ phần Du lịch và Thương mại DIC luôn được duy trì từ 200 đến 300 cổ đông. Theo quy định của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Công ty CP Du lịch và Thương mại DIC thuộc diện công ty đại chúng.

2011: Hoàn thành việc phát hành thêm cổ phiếu, nâng vốn điều lệ Công ty từ 75.000.000.000 đồng lên 112.943.230.000 đồng theo Nghị quyết Đại hội cổ đông thường niên 2011.

2017: Sát nhập các bộ phận chuyên môn cùng chức năng của khách sạn DIC Star và khách sạn Cap Saint Jacques nhằm giảm chi phí quản lý, điều hành; Xóa bỏ các bộ phận chức năng tại các đơn vị (kế toán, tổ chức, kinh doanh) xây dựng mô hình tập trung do Công ty quản lý, tránh phân tán, qua nhiều tầng nấc trong công ty chuyên môn; Thành lập phòng Cung ứng – Vật tư – Xây dựng cơ bản; Giải thể Bộ phận kinh doanh thương mại Pepsi kể từ tháng 07/2017

2018: Ổn định và hoàn thiện mô hình tổ chức hoạt động của năm 2017; Giải thể Bộ phận kinh doanh thương mại Bia Sài Gòn vào tháng 12/2018.

3. Cơ cấu tổ chức



✚ Đại hội đồng cổ đông

Đại hội đồng cổ đông là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của DCD, quyết định những vấn đề thuộc nhiệm vụ và quyền hạn được Điều lệ DCD và Pháp luật liên quan quy định. Đại hội đồng cổ đông có các quyền: thông qua, sửa đổi, bổ sung Điều lệ; thông qua kế hoạch phát triển Công ty, thông qua Báo cáo Tài chính hàng năm, báo cáo của HĐQT, Ban kiểm soát và của Kiểm toán viên; bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Thành viên HĐQT, Ban kiểm soát và các quyền khác được quy định tại Điều lệ Công ty.

✚ Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị là cơ quan quản trị của DCD, có toàn quyền nhân danh DCD để quyết định các vấn đề liên quan đến mục đích, quyền lợi của DCD, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền Đại hội đồng cổ đông. HĐQT có các quyền như: quyết định cơ cấu tổ chức, bộ máy của Công ty; quyết định chiến lược đầu tư, phát triển của Công ty trên cơ sở các mục đích chiến lược do ĐHĐCĐ thông qua; bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức, giám sát hoạt động của Ban Giám đốc; kiến nghị sửa đổi bổ sung Điều lệ, báo cáo tình hình kinh doanh hàng năm, Báo cáo tài chính, quyết toán năm, phương án phân phối lợi nhuận và phương hướng phát triển, kế hoạch phát triển sản xuất kinh doanh và ngân sách hàng năm trình ĐHĐCĐ; và các quyền khác được quy định tại Điều lệ.

✚ Ban Kiểm soát

BKS do ĐHĐCĐ bầu ra gồm 03 thành viên, thay mặt cổ đông để kiểm soát mọi hoạt động quản trị và điều hành sản xuất kinh doanh của Công ty. BKS chịu trách nhiệm trước ĐHĐCĐ và Pháp luật về những công việc thực hiện theo quyền và nghĩa vụ như: kiểm tra sổ sách kế toán và các Báo cáo tài chính của Công ty, kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp của các hoạt động sản xuất kinh doanh và tài chính Công ty, kiểm tra việc thực hiện các nghị quyết, quyết định của HĐQT; trình ĐHĐCĐ báo cáo thẩm tra các báo cáo tài chính của Công ty, đồng thời có quyền trình bày ý kiến độc lập của mình về kết quả thẩm tra các vấn đề liên quan tới hoạt động kinh doanh, hoạt động của HĐQT và Ban Tổng Giám đốc; và các quyền khác được quy định tại Điều lệ.

✚ Ban giám đốc

Giám đốc do Hội đồng quản trị bổ nhiệm, chịu sự giám sát của Hội đồng quản trị và chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị và trước Pháp luật về việc thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao. Phó giám đốc có trách nhiệm hỗ trợ Giám đốc điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Giám đốc là người đại diện theo Pháp luật của Công ty có quyền: tổ chức điều hành, quản lý mọi hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty theo nghị quyết của ĐHĐCĐ, quyết định của HĐQT, Điều lệ Công ty và tuân thủ Pháp luật; xây dựng và trình HĐQT các quy chế quản lý điều hành nội bộ, kế hoạch sản xuất kinh doanh, kế hoạch tài chính hàng năm và dài hạn của Công ty; đề nghị HĐQT quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm, khen thưởng, kỷ luật đối với Phó giám đốc, Kế toán trưởng; ký kết, thực hiện các hợp đồng theo quy định của Pháp luật; báo cáo HĐQT về tình hình hoạt động, kết quả sản xuất kinh doanh, chịu trách nhiệm trước ĐHĐCĐ, HĐQT và Pháp luật về những sai phạm gây tổn thất cho Công ty; thực hiện các nghị quyết của HĐQT và ĐHĐCĐ, kế hoạch kinh doanh và kế hoạch đầu tư của Công ty đã được HĐQT và ĐHĐCĐ thông qua và các nhiệm vụ khác được quy định tại Điều lệ.

4. Danh sách những công ty mẹ, công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với DCD:

Họ và tên	Số ĐKKD	Địa chỉ	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ % trên vốn điều lệ thực góp
Tổng Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Phát triển	3500101107	265 Lê Hồng Phong, Phường 8, TP Vũng Tàu, Tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu	7.745.373	68,58%
Tổng cộng			7.745.373	68,58%

5. Danh sách các công ty con của DCD: Không có

6. Danh sách các công ty liên kết của DCD: Không có

7. Danh sách cổ đông sở hữu từ 5% vốn điều lệ trở lên (tại ngày 30/06/2019)

Họ và tên	Số ĐKKD	Địa chỉ	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ % trên vốn điều lệ thực góp
Tổng Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Phát triển	3500101107	265 Lê Hồng Phong, Phường 8, TP Vũng Tàu, Tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu	7.745.373	68,58%
Công ty TNHH MTV Thương mại SABECO	0303140574	12 Đông Du, Phường Bến Nghé, Quận 1, TP Hồ Chí Minh	800.749	7,09
Tổng cộng			8.546.122	75,67%

8. Cơ cấu cổ đông tại thời điểm 30/06/2019

TT	Cổ đông	Số cổ phần	Tỷ lệ sở hữu
I	Trong nước	11.169.073	98,89%
	Tổ chức	8.810.517	78,01%
	Cá nhân	2.358.556	20,88%
II	Nước ngoài	125.250	1,11%
	Tổ chức	120.000	1,06%
	Cá nhân	5.250	0,05%
	Tổng cộng	11.294.323	100,00%

9. Danh sách Thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc

a. Danh sách thành viên HĐQT của DCD

TT	Họ và tên	Chức vụ	Ghi chú
1	Ông Vũ Thanh Bình	Chủ tịch Hội đồng quản trị	
2	Ông Nguyễn Văn Quyền	Thành viên Hội đồng quản trị	
3	Ông Phạm Bá Phúc	Thành viên Hội đồng quản trị	
4	Ông Đào Thanh Sơn	Thành viên Hội đồng quản trị	

b. Danh sách Ban giám đốc, Kế toán trưởng

TT	Họ và tên	Chức vụ
1	Ông Phạm Bá Phúc	Giám đốc
2	Ông Nguyễn Quỳnh Anh	Phó giám đốc
3	Ông Đào Thanh Sơn	Kế toán trưởng

c. Danh sách thành viên Ban kiểm soát Công ty

TT	Họ và tên	Chức vụ
1	Bà Nguyễn Thị Hiền	Trưởng ban
2	Ông Hoàng Anh Dũng	Thành viên
3	Bà Phan Thị Thanh Loan	Thành viên

10. Nguồn nhân lực

Cơ cấu lao động tại thời điểm cập nhật ngày 30/06/2019

Chỉ tiêu	Số lao động	Tỷ lệ (%)
I. Phân theo trình độ chuyên môn	237	100.0%
Trên đại học, đại học	54	22.8%

Chỉ tiêu	Số lao động	Tỷ lệ (%)
Cao đẳng, trung cấp	50	21.1%
Công nhân kỹ thuật	82	34.6%
Lao động phổ thông/khác	51	21.5%
II. Phân theo hợp đồng lao động	237	100.0%
Hợp đồng không thời hạn	93	39.2%
Hợp đồng xác định thời hạn	144	60.8%
III. Phân theo giới tính	237	100.0%
Nam	119	50.2%
Nữ	118	49.8%

11. Hoạt động sản xuất kinh doanh

Doanh thu qua các năm theo BCTC của DCD

Chỉ tiêu	Năm 2016		Năm 2017		Năm 2018		6 tháng đầu năm 2019	
	Giá trị (triệu VND)	Tỷ trọng (%)	Giá trị (triệu VND)	Tỷ trọng (%)	Giá trị (triệu VND)	Tỷ trọng (%)	Giá trị (triệu VND)	Tỷ trọng (%)
Doanh thu bán hàng hóa, vật tư	315.081	84	305.664	84	211.237	71	74.761	64
Doanh thu cung cấp dịch vụ	59.339	16	56.526	16	87.823	29	42.585	36
Tổng cộng	374.420	100	362.190	100	299.060	100	117.346	100

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2016, 2017, 2018 và BCTC 6 tháng đầu năm 2019 của DCD

Lợi nhuận gộp qua các năm của DCD

Chỉ tiêu	Năm 2016		Năm 2017		Năm 2018		6 tháng đầu năm 2019	
	Giá trị (triệu VND)	Tỷ trọng (%)	Giá trị (triệu VND)	Tỷ trọng (%)	Giá trị (triệu VND)	Tỷ trọng (%)	Giá trị (triệu VND)	Tỷ trọng (%)
Lợi nhuận gộp bán hàng hóa	23.607	34	21.543	31	3.946	6	1.759	6
Lợi nhuận gộp cung cấp dịch vụ	45.662	66	48.848	69	58.173	94	28.491	94
Tổng cộng	69.269	100	70.391	100	62.119	100	30.250	100

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2016, 2017, 2018 và BCTC 6 tháng đầu năm 2019 của DCD

Kết quả hoạt động kinh doanh của DCD:

Chỉ tiêu	Năm 2016 (triệu VND)	Năm 2017 (triệu VND)	Năm 2018 (triệu VND)	6 tháng đầu năm 2019 (triệu VND)
Tổng giá trị tài sản	165.228	170.167	156.797	160.312
Doanh thu thuần	374.420	362.191	299.060	117.346
Lợi nhuận gộp từ HĐKD	69.267	70.390	62.118	30.250
Lợi nhuận thuần từ HĐKD	4.612	7.535	5.392	-763
Lợi nhuận trước thuế	7.636	10.676	8.352	1.070
Lợi nhuận sau thuế	6.062	8.516	6.635	843
EPS (VND/cổ phần)	537	679	529	75

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2016, 2017, 2018 và BCTC 6 tháng đầu năm 2019 của DCD

12. Tóm tắt tình hình tài chính

a. Tình hình tài chính

Chỉ tiêu	Năm 2016 (triệu VND)	Năm 2017 (triệu VND)	Năm 2018 (triệu VND)	6 tháng đầu năm 2019 (triệu VND)
Tổng giá trị tài sản	165.228	170.167	156.797	160.312
Tài sản ngắn hạn	25.977	41.391	32.079	39.434
Tài sản dài hạn	139.251	128.776	124.718	120.878
Nợ phải trả	43.012	44.557	31.051	34.386
Nợ ngắn hạn	37.275	41.063	29.150	32.745
Nợ dài hạn	5.736	3.494	1.900	1.641
Vốn điều lệ	112.943	112.943	112.943	112.943
Vốn chủ sở hữu	122.216	125.609	125.746	125.926

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2016, 2017, 2018 và BCTC 6 tháng đầu năm 2019 của DCD

b. Công nợ phải trả

Chỉ tiêu	Năm 2015 (triệu VND)	Năm 2016 (triệu VND)	Năm 2017 (triệu VND)	6 tháng đầu năm 2018(triệu VND)
Nợ ngắn hạn	37.275	41.063	29.150	32.745

Chỉ tiêu	Năm 2015 (triệu VND)	Năm 2016 (triệu VND)	Năm 2017 (triệu VND)	6 tháng đầu năm 2018(triệu VND)
Vay và nợ ngắn hạn	18.791	10.923	7.888	6.677
Phải trả cho người bán	11.398	21.542	13.053	16.038
Người mua trả tiền trước	536	440	957	1.456
Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	1.142	625	841	1.277
Phải trả CBNV	3.960	5.781	4.348	3.960
Chi phí phải trả	2	10	-	4
Phải trả nội bộ	-	-	-	-
Các khoản phải trả phải nộp khác	1.171	1.313	1.101	2.137
Dự phòng các khoản phải trả ngắn hạn	-	-	-	-
Quỹ khen thưởng phúc lợi	251	425	836	1.196
Nợ dài hạn	5.736	3.494	1.900	1.641
Vay và nợ dài hạn	1.084	886	1.188	712
Phải trả dài hạn khác	4.625	2.608	712	929
Tổng cộng	43.011	44.557	31.051	34.386

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2016, 2017, 2018 và BCTC 6 tháng đầu năm 2019 của DCD

c. Vốn chủ sở hữu

Chỉ tiêu	Năm 2015 (triệu VND)	Năm 2016 (triệu VND)	Năm 2017 (triệu VND)	6 tháng đầu năm 2018(triệu VND)
Vốn đầu tư của chủ sở hữu	112.943	112.943	112.943	112.943
Thặng dư vốn cổ phần	(173)	(173)	(173)	(173)
Vốn khác của chủ sở hữu	-	-	-	-
Cổ phiếu quỹ	-	-	-	-
Chênh lệch tỷ giá	-	-	-	-
Quỹ đầu tư phát triển	3.058	3.664	4.516	5.180
Lợi nhuận chưa phân phối	6.388	9.174	8.460	7.976
Tổng cộng	122.216	170.167	156.797	125.926

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2016, 2017, 2018 và BCTC 6 tháng đầu năm 2019 của DCD

d. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Các chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2017	Năm 2018
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
Hệ số thanh toán ngắn hạn	Lần	1,01	1,10
Hệ số thanh toán nhanh	Lần	0,54	0,70
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
Hệ số Nợ/Tổng tài sản	%	26,17%	19,8%
Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	Lần	0,35	0,24
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
Doanh thu thuần/Vốn chủ sở hữu	Lần	1,57	1,52
Doanh thu thuần/Tổng tài sản	Lần	2,13	1,9
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	2,35	2,22
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	%	6,77	5,27
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	%	4,82	4,23
Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	%	2,08	1,80

PHẦN 3: PHƯƠNG ÁN SÁP NHẬP, PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU ĐỂ HOÁN ĐỔI

1. Cơ sở pháp lý

- Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 năm 2014
- Luật chứng khoán số 70/2006/QH11 năm 2006
- Luật sửa đổi và bổ sung một số điều của Luật chứng khoán số 62/2010/QH12
- Luật cạnh tranh 2004
- Bộ luật lao động năm 2012
- Nghị định số 96/2015/NĐ-CP hướng dẫn Luật Doanh nghiệp
- Nghị định số 78/2015/NĐ-CP về đăng ký doanh nghiệp
- Nghị định số 58/2012/NĐ-CP và Nghị định số 60/2015/NĐ-CP sửa đổi Nghị định 58/2012/NĐ-CP hướng dẫn Luật Chứng khoán và Luật Chứng khoán sửa đổi
- Thông tư 162/2015/TT-BTC hướng dẫn việc chào bán chứng khoán ra công chúng, chào bán cổ phiếu để hoán đổi, phát hành thêm cổ phiếu, mua lại cổ phiếu, bán cổ phiếu quỹ và chào mua công khai cổ phiếu do Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành.

2. Sự cần thiết và lý do của việc sáp nhập

- Trong định hướng phát triển của mình, Tổng công ty CP Đầu tư Phát triển Xây dựng (DIC Corp) không ngừng hoàn thiện thể chế, tổ chức và công tác quản trị doanh nghiệp để tăng cường hiệu quả hoạt động. Hiện thực hóa điều này, DIC Corp sẽ tinh gọn bộ máy quản lý, tiết kiệm chi phí hoạt động bằng cách sáp nhập Công ty CP Du lịch và thương mại DIC (DIC T&T) vào DIC Corp. Việc sáp nhập giúp tập trung thống nhất trong quản trị - điều hành, giúp giảm các chi phí quản lý, chi phí hoạt động của công ty sau sáp nhập.
- Mặc khác việc sáp nhập DIC T&T vào DIC Corp sẽ giúp nâng cao vị thế, tiềm lực tài chính, tối ưu hoá nguồn lực hiện có, nâng cao tiềm lực tài chính, vị thế và dòng tiền của Tổng công ty, mở rộng đầu tư vì lợi ích cao nhất của cổ đông các bên.

3. Phương án sáp nhập

3.1. Phương thức sáp nhập

- Bên bị sáp nhập sẽ chuyển toàn bộ tài sản, quyền, nghĩa vụ và lợi ích hợp pháp của mình sang Bên nhận sáp nhập, đồng thời chấm dứt sự tồn tại của bên bị sáp nhập kể từ ngày sáp nhập theo cách thức được nêu tại Phương án này.
- Bên nhận sáp nhập sẽ kế thừa toàn bộ quyền, lợi ích hợp pháp, đồng thời chịu trách nhiệm về mọi nghĩa vụ tài sản, nghĩa vụ lao động theo thông tin bên bị sáp nhập cung cấp chính thức và nghĩa vụ khác của bên bị sáp nhập kể từ ngày sáp nhập.
- Phương thức sáp nhập: Bên nhận sáp nhập sẽ phát hành thêm cổ phần bằng phương thức chào bán cổ phần theo quy định của pháp luật và sử dụng số lượng cổ phần này để hoán đổi lấy toàn bộ số cổ phần đang lưu hành của Bên bị sáp nhập (trừ số cổ phần do chính Bên nhận sáp nhập đang nắm giữ tại Bên bị sáp nhập), với mục tiêu sở hữu 100% vốn điều lệ của Bên bị sáp nhập, theo cách thức dưới đây và được Đại hội đồng cổ đông các

Bên thông qua. Theo đó, tất cả các cổ đông hiện hữu của DCD sẽ trở thành cổ đông của DIG thông qua việc sở hữu hợp pháp cổ phần do DIG phát hành thêm.

3.2. Phương án phát hành thêm cổ phần DIG để hoán đổi cổ phần DCD

- Tên cổ phiếu: Cổ phiếu Tổng Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Xây dựng
- Loại cổ phần: Cổ phần phổ thông
- Mệnh giá cổ phần: 10.000 đồng/cổ phần
- Số lượng cổ phần dự kiến phát hành: 2.484.265 cổ phần
- Tổng giá trị dự kiến phát hành theo mệnh giá: 10.000 đồng
- Vốn điều lệ tăng thêm: 24.842.650.000 đồng
- Đối tượng phát hành: Cổ đông của DCD (ngoại trừ cổ đông DIG) theo Danh sách cổ đông tại thời điểm chốt danh sách thực hiện quyền.
- Phương thức phát hành: DIG sẽ phát hành 2.484.265 cổ phần mới (Mệnh giá 10.000 đồng/cổ phần) để hoán đổi lấy 3.548.950 cổ phần đang lưu hành của DCD tương ứng với tổng mệnh giá 24.842.650.000 đồng.
- Tỷ lệ hoán đổi: 1:0,7 (Tức là 01 cổ phần của DCD (trừ số cổ phần DCD do DIG nắm giữ) sẽ được hoán đổi thành 0,7 cổ phần của DIG tại thời điểm phát hành cổ phiếu để hoán đổi).
- Phương thức xác định tỷ lệ hoán đổi:
 - + Căn cứ kết quả định giá của Công ty TNHH Kiểm toán CPA Việt Nam trên Chứng thư thẩm định giá số 132/CT-CPAVIETNAM ngày 20/06/2019 cho cổ phiếu DIG và số 134/2019/CT-CPAVIETNAM ngày 20/06/2019 cho cổ phiếu DCD.

TT	Nội dung	Đơn vị	DIG	DCD
1	Kết quả định giá theo chứng thư	Đồng	16.800	11.700
2	Tỷ lệ hoán đổi theo kết quả định giá		0,69	1
3	Tỷ lệ hoán đổi áp dụng làm tròn		0,7	1

- Số cổ phần của DIG do mỗi cổ đông nhận được sẽ được làm tròn xuống số nguyên gần nhất. Số cổ phần lẻ của DIG phát sinh do quá trình làm tròn sẽ được hủy bỏ. Ví dụ:
Cổ đông A tại thời điểm chốt danh sách cổ đông của DCD để hoán đổi nắm giữ 1.236 cổ phiếu DCD sẽ được hoán đổi thành 865,2 cổ phiếu DIG, cổ đông A nhận được số cổ phiếu DIG làm tròn là 865 Số cổ phần lẻ 0,2 cổ phần DIG phát sinh do làm tròn sẽ được hủy bỏ.
- Đối tượng phát hành để hoán đổi: Tất cả cổ đông của DCD (ngoại trừ cổ đông là DIG) có tên trong danh sách cổ đông do Trung tâm lưu ký Việt Nam chốt tại ngày đăng ký cuối cùng thực hiện quyền hoán đổi cổ phiếu (“Ngày hoán đổi”) DCD để lấy cổ phiếu DIG (“Danh Sách Cổ Đông Hưởng Quyền”).

- Vào Ngày hoán đổi, tất cả cổ đông DCD trong Danh Sách Cổ đông Hưởng Quyền sẽ được hoán đổi toàn bộ số cổ phiếu DCD thuộc sở hữu của mình lấy cổ phiếu DIG theo Tỷ Lệ Hoán Đổi.
- Sau Ngày Hoán Đổi, mọi giao dịch liên quan đến cổ phiếu DCD sẽ không còn giá trị. Giấy chứng nhận sở hữu cổ phần của cổ đông chưa lưu ký là cơ sở để các cổ đông này đến làm thủ tục nhận cổ phiếu DIG theo quy định về Tỷ Lệ Hoán Đổi.
- Thời gian thực hiện phát hành: Trong thời hạn 90 ngày và thời gian gia hạn phát hành (nếu có) kể từ ngày được UBCKNN cấp phép.
- Toàn bộ số cổ phần phát hành thêm (căn cứ kết quả thực tế đợt phát hành) sẽ được đăng ký, lưu ký bổ sung tại Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam và đăng ký giao dịch bổ sung tại Sở Giao dịch chứng khoán Hồ Chí Minh.
- Thời gian chuyển đổi cổ phần: Sau khi UBCKNN cấp Giấy chứng nhận chào bán chứng khoán ra công chúng để thực hiện giao dịch sáp nhập cho DIC Corp, dự kiến DIC Corp sẽ triển khai việc phát hành cổ phiếu để hoán đổi trong Quý IV/2019 hoặc Quý I/2020.
- Tỷ lệ số cổ phần dự kiến đăng ký chào bán trên tổng số cổ phần hiện có:
- Vốn điều lệ của DIC Corp trước và sau sáp nhập:

Các bên tham gia sáp nhập	VĐL trước sáp nhập	VĐL sau sáp nhập
DIG	3.149.436.010.000	3.174.278.660.000
DCD	112.943.230.000	0
Tổng	3.112.427.630.000	

- Từ chối quyền ưu tiên mua cổ phần mới của cổ đông hiện hữu: Đại hội đồng cổ đông DIG đồng ý và xác nhận việc các cổ đông hiện hữu của DIG sẽ không thực hiện quyền ưu tiên mua cổ phần mới đối với số cổ phần mới phát hành thêm trong đợt này.

4. Chi phí sáp nhập

Các bên tự phối hợp để thực hiện các thủ tục cần thiết phục vụ cho việc sáp nhập. Các bên tự chịu chi phí liên quan đến phí dịch vụ kiểm toán của mỗi bên. Riêng đối chi phí thuê tư vấn sáp nhập bên nhận sáp nhập sẽ chịu trách nhiệm thanh toán chi phí.

5. Phương pháp kế toán sáp nhập

Phương pháp kế toán sáp nhập sử dụng trong sáp nhập DCD vào DIG được thực hiện theo Luật kế toán số 88/2015/QH13; Thông tư 200/2014/TT-BTC, Thông tư 202/2014/TT-BTC.

Trong trường hợp các bên đạt được thỏa thuận sáp nhập, cách thức tiến hành hợp nhất báo cáo tài chính và xử lý nghiệp vụ liên quan đến kế toán sáp nhập doanh nghiệp sẽ được Công ty nhận sáp nhập thực hiện hoặc thuê công ty kiểm toán thực hiện.

6. Lộ trình sáp nhập

STT	Nội dung cơ bản	Ngày làm việc
1	Đại hội đồng cổ đông các bên thông qua phương án	T
2	Công bố thông tin về việc sát nhập	T+1
3	Ký hợp đồng sát nhập	T+2
4	Xin cấp phép phát hành cổ phiếu DIG để hoán đổi cổ phiếu DCD từ Ủy ban Chứng khoán	T+90
5	Hủy đăng ký giao dịch cổ phiếu DCD.	T+120
6	Phát hành cổ phiếu DIG để thực hiện sát nhập	Tối đa T+210
7	Công bố thông tin về việc hoàn tất sát nhập	T+ 220
8	Thay đổi giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Thay đổi điều lệ	T+ 240
9	Đăng ký lưu ký và niêm yết bổ sung DIG phát hành thêm để hoán đổi	T+ 270

7. Các nội dung khác liên quan tới việc sát nhập:

Đại hội đồng cổ đông chấp thuận miễn thủ tục chào mua công khai trong quá trình thực hiện giao dịch sát nhập trong trường hợp Luật Việt Nam yêu cầu.

Các nội dung khác liên quan đến việc sát nhập doanh nghiệp theo thỏa thuận giữa các bên tại Hợp Đồng Sát nhập và quy định của pháp luật liên quan.

PHẦN 4 – PHƯƠNG ÁN HOẠT ĐỘNG KINH DOANH SAU SÁP NHẬP

1. Tổng quan về Công ty sau sáp nhập

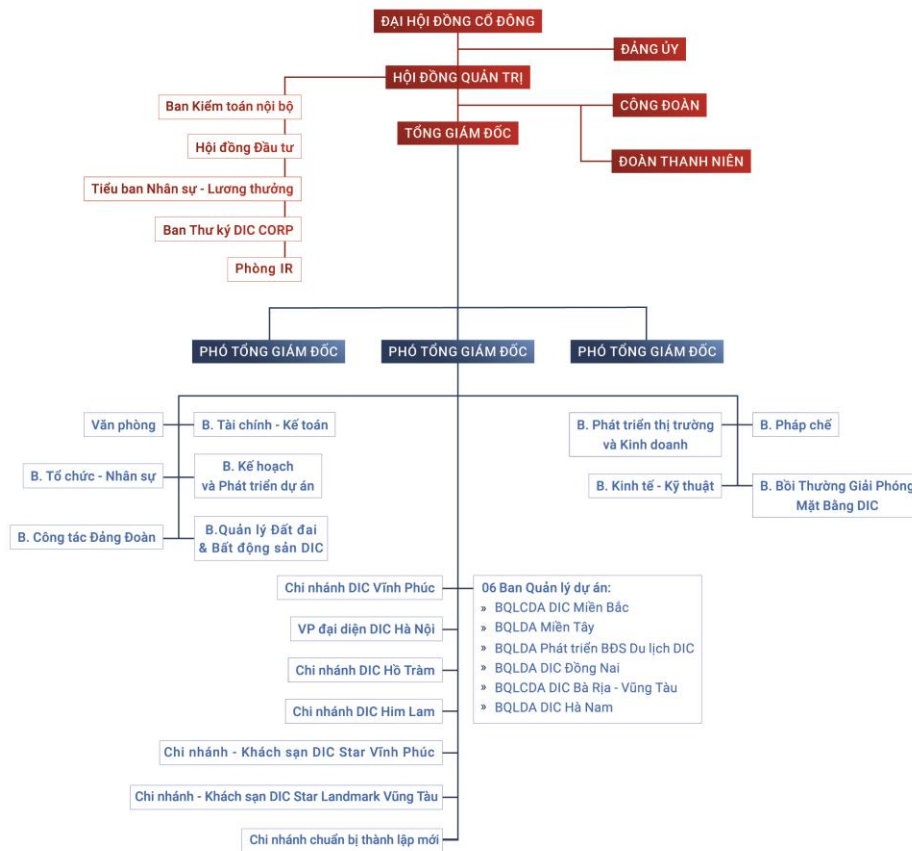
- Tên công ty: Tổng Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Xây dựng
- Tên giao dịch: Tổng Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Xây dựng
- Tên viết tắt : DIC CorpLogo : 
- Trụ sở chính : 265 Lê Hồng Phong, Phường 8, TP Vũng Tàu, Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu
- Điện thoại : (84-254) 3859 248 Fax: (84-254) 3560712
- Website : www.dic.vn
- Vốn điều lệ : 3.174.278.660.000VNĐ
- Phạm vi hoạt động kinh doanh: Công ty sau sáp nhập sẽ tiếp tục thực hiện các hoạt động kinh doanh mà DIG đã được Phòng Đăng ký kinh doanh thuộc Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu cấp phép trước đây.

2. Dự kiến Thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc – Người đại diện theo pháp luật

Các thành viên Hội đồng Quản trị, , Tổng Giám đốc, người đại diện theo pháp luật của Công ty nhận sáp nhập (DIG) sẽ tiếp tục giữ nguyên chức danh và nhiệm vụ tại Công ty sau sáp nhập.

3. Cơ cấu tổ chức hoạt động và quản lý

✚ Cơ cấu tổ chức hoạt động



✚ Cơ cấu bộ máy quản lý Công ty sau sáp nhập

a. Đại hội đồng cổ đông:

Là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Tổng Công ty, quyết định định hướng phát triển của Tổng Công ty. Đại hội cổ đông thường niên được tổ chức mỗi năm một lần. Đại hội đồng cổ đông có nhiệm vụ thông qua các vấn đề sau:

- Thông qua các báo cáo tài chính hàng năm;
- Mức cổ tức thanh toán hàng năm cho mỗi loại cổ phần phù hợp với Luật Doanh nghiệp và các quyền gắn liền với loại cổ phần đó. Mức cổ tức này không cao hơn mức mà HĐQT đề nghị sau khi đã tham khảo ý kiến các cổ đông tại Đại hội đồng cổ đông;
- Số lượng thành viên của HĐQT;
- Lựa chọn công ty kiểm toán;
- Bầu, bãi miễn và thay thế thành viên HĐQT và Ban kiểm soát và phê chuẩn việc HĐQT bổ nhiệm Tổng giám đốc;
- Bổ sung và sửa đổi Điều lệ Tổng Công ty; loại cổ phần và số lượng cổ phần mới sẽ được phát hành cho mỗi loại cổ phần;

- Chia, tách, hợp nhất, sáp nhập hoặc chuyển đổi Tổng Công ty;
- Tổ chức lại và giải thể (thanh lý) Tổng Công ty và chỉ định người thanh lý;
- Kiểm tra và xử lý các vi phạm của HĐQT hoặc Ban kiểm soát gây thiệt hại cho Tổng Công ty và các cổ đông của Tổng Công ty;
- Quyết định đầu tư hoặc bán tài sản Tổng Công ty có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản của Tổng Công ty được ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất;
- Tổng Công ty mua lại hơn 10% một loại cổ phần phát hành;
- Việc Tổng giám đốc đồng thời làm Chủ tịch HĐQT;
- Tổng Công ty hoặc các chi nhánh của Tổng Công ty ký kết hợp đồng với những người được quy định tại Điều 120.1 của Luật Doanh nghiệp với giá trị bằng hoặc lớn hơn 20% tổng giá trị tài sản của Tổng Công ty và các chi nhánh của Tổng Công ty được ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất;
- Các vấn đề khác theo quy định của Điều lệ và các quy chế khác của Tổng Công ty.
- Đại hội đồng cổ đông gồm tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết, hoạt động thông qua các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên và bất thường, và/hoặc thông qua hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản.

b. Hội đồng quản trị:

HĐQT là cơ quan quản trị do Đại hội đồng cổ đông bầu ra, có đầy đủ quyền hạn quyết định các vấn đề liên quan đến mục tiêu và lợi ích của Tổng Công ty ngoại trừ các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông. HĐQT của Tổng Công ty gồm có 7 thành viên, gồm Chủ tịch HĐQT, 02 Phó Chủ tịch HĐQT hoạt động chuyên trách và 05 thành viên HĐQT trong đó có 02 thành viên HĐQT là thành viên HĐQT độc lập. Chủ tịch HĐQT là người đại diện theo pháp luật của Tổng Công ty.

HĐQT có 03 tiểu ban trực thuộc là Hội đồng Đầu tư, Ban Kiểm toán nội bộ, Tiểu Ban nhân sự và lương thưởng. HĐQT có trách nhiệm giám sát và chỉ đạo Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý khác trong điều hành hoạt động Tổng Công ty.

c. Ban Thư ký DIC Crop

HĐQT có thành lập Ban thư ký để hỗ trợ tổ chức triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông, HĐQT; ghi chép các biên bản họp; hỗ trợ thành viên HĐQT trong việc thực hiện quyền và nghĩa vụ được giao. Chức năng, nhiệm vụ của Ban thư ký được ghi cụ thể trong quyết định thành lập

d. Người phụ trách quản trị:

Theo ủy quyền của Đại hội đồng cổ đông, HĐQT đã chỉ định và bổ nhiệm ông Hoàng Duy Thịnh – Giám đốc Nhân sự là người phụ trách quản trị Tổng Công ty

e. Ban Tổng Giám đốc:

Ban Tổng giám đốc của Công ty gồm 01 Tổng Giám đốc và 06 Phó Tổng Giám đốc chuyên môn do Hội đồng quản trị bổ nhiệm, là người chịu trách nhiệm chính trước Hội đồng quản trị về tất cả các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Các Giám đốc chuyên môn do Hội đồng quản trị bổ nhiệm theo đề xuất của Tổng Giám đốc.

f. Các phòng ban Công ty

Ban Tài chính Kế toán

- Tham mưu, giúp việc cho Chủ tịch HĐQT, Tổng Giám đốc trong việc chỉ đạo thực hiện công tác Tài chính - Kế toán, quản lý vốn đầu tư của DIC Corp theo quy định của pháp luật và Điều lệ tổ chức và hoạt động của DIC Corp.

Ban Tổ chức Nhân sự

- Tham mưu, giúp việc cho Chủ tịch HĐQT/Tổng Giám đốc trong lĩnh vực quản lý Tổ chức lao động và tiền lương của Tổng Công ty.

Ban Công tác Đảng – Đoàn

- Ban công tác Đảng – Đoàn Tổng Công ty là đầu mối kết nối quan hệ giữa tổ chức Đảng, Công đoàn và Đoàn thanh niên Tổng Công ty với Hội đồng quản trị, Ban điều hành DIC Corp và các đơn vị thuộc tổ hợp DIC tổ chức thực hiện nhiệm vụ chính trị tại Tổng Công ty.

Văn phòng

- Là đầu mối giúp Chủ tịch HĐQT, Tổng giám đốc trong công tác quản trị hành chính cơ quan Tổng Công ty;
- Tham mưu, tổng hợp về chương trình, kế hoạch công tác và phục vụ các hoạt động của Tổng Công ty.

Ban Pháp chế

- Tham mưu, tư vấn cho lãnh đạo DIC Corp (Chủ tịch HĐQT, Tổng Giám đốc) về những vấn đề pháp lý liên quan đến tổ chức, quản lý và hoạt động sản xuất kinh doanh của DIC Corp;
- Tư vấn, giải đáp và hướng dẫn ứng xử đúng pháp luật về các vấn đề pháp lý phát sinh từ hoạt động sản xuất kinh doanh cho phòng, ban DIC Corp, đơn vị thành viên thuộc DIC Corp và người lao động trong DIC Corp.

Ban Kế hoạch và Phát triển dự án

- Tham mưu giúp Chủ tịch HĐQT/Tổng Giám đốc quản lý, điều hành trong các lĩnh vực: phát triển các dự án do DIC Corp làm Chủ đầu tư; công tác kế hoạch, thống kê, hợp đồng kinh tế và triển khai nhiệm vụ sản xuất - kinh doanh của DIC Corp; theo dõi, đôn đốc thực hiện và tổng hợp tình hình hoạt động sản xuất – kinh doanh của DIC Corp và các đơn vị thành viên, các đơn vị trực thuộc DIC Corp.

Ban Kinh tế - Kỹ thuật

- Tham mưu, giúp việc Chủ tịch HĐQT/Tổng giám đốc trong quản lý về lĩnh vực kinh tế: định mức kinh tế kỹ thuật, đơn giá, giá thành sản xuất công nghiệp – dịch vụ - xây dựng; thẩm định tổng mức đầu tư, dự toán công trình; thẩm định quyết toán khối lượng xây lắp hoàn thành.

Ban Phát triển thị trường và kinh doanh

- Tham mưu, giúp việc cho Chủ tịch HĐQT/Tổng Giám đốc trong lĩnh vực quản lý, phát triển thị trường và kinh doanh bất động sản thuộc các dự án do DIC Corp làm chủ đầu tư.

Ban Bồi thường giải phóng mặt bằng DIC

- Thực hiện nhiệm vụ bồi thường, giải phóng mặt bằng, thu hồi đất các dự án do DIC Corp làm Chủ đầu tư gồm: Dự án khu trung tâm Chí Linh; Dự án Khu đô thị du lịch sinh thái Đại Phước; Dự án khu dân cư Hiệp Phước; Dự án Khu đô thị du lịch Long Tân.

Ban quản lý các dự án DIC Bà Rịa – Vũng Tàu

- Thay mặt chủ đầu tư thực hiện quản lý dự án: Khu đô thị Chí Linh, Khu đô thị mới Bắc Vũng Tàu, Dự án Resort Thủy Tiên và một số dự án khác (nếu có) trong phạm vi nhiệm vụ và quyền hạn được chủ đầu tư giao.

Ban quản lý dự án DIC Đồng Nai

- Thay mặt chủ đầu tư quản lý thực hiện Dự án Khu đô thị du lịch sinh thái Đại Phước và một số dự án khác thuộc khu vực tỉnh Đồng Nai trong phạm vi nhiệm vụ và quyền hạn được chủ đầu tư giao.

Ban quản lý các dự án phát triển Bất động sản du lịch DIC

- Thay mặt chủ đầu tư quản lý thực hiện các dự án khách sạn, bất động sản du lịch DIC và các dự án khác trong phạm vi nhiệm vụ và quyền hạn được chủ đầu tư giao.

Ban quản lý dự án DIC Miền Tây

- Thay mặt chủ đầu tư quản lý thực hiện dự án Khu dân cư – thương mại, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang và các dự án khác (nếu có) trong phạm vi nhiệm vụ và quyền hạn được chủ đầu tư giao.

Ban quản lý các dự án DIC Miền Bắc

- Thay mặt chủ đầu tư quản lý thực hiện dự án Khu đô thị mới Nam Vĩnh Yên, các dự án khác trong phạm vi nhiệm vụ và quyền hạn được chủ đầu tư giao.

Ban quản lý các dự án DIC Hà Nam

- Thay mặt chủ đầu tư quản lý thực hiện các dự án tại tỉnh Hà Nam trong phạm vi nhiệm vụ và giao quyền hạn được chủ đầu tư.

Chi nhánh DIC Vĩnh Phúc

- Chi nhánh DIC Vĩnh Phúc có chức năng thực hiện ủy quyền của Tổng Công ty trong quan hệ với các cơ quan Nhà nước, các đơn vị liên quan để thực hiện các hoạt động giao dịch, tiếp thị, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của Tổng Công ty tại Vĩnh Phúc; giải quyết các thủ tục pháp lý liên quan đến việc triển khai các dự án do DIC Corp đầu tư tại Vĩnh Phúc; tổ chức sản xuất, kinh doanh theo định hướng và nhiệm vụ Tổng Công ty giao.

Chi nhánh DIC Hồ Tràm

- Thực hiện ủy quyền và thay mặt Tổng Công ty trong quan hệ với các cơ quan Nhà nước, các đơn vị liên quan để giải quyết các thủ tục pháp lý liên quan đến việc triển khai các dự án do DIC Corp đầu tư tại dự án sân Golf và Khu biệt thự Hồ Tràm.

Chi nhánh DIC Corp – Khách sạn DIC Star Vĩnh Phúc

- Thực hiện ủy quyền và thay mặt Tổng Công ty quản lý, khai thác tổ hợp Khách sạn DIC Star Vĩnh Phúc.

Chi nhánh – Khách sạn DIC Star Landmark Vũng Tàu

- Thực hiện ủy quyền và thay mặt Tổng Công ty quản lý, khai thác Tòa nhà DIC Landmark.

Chi nhánh mới của DIC Corp :

Thực hiện ủy quyền và thay mặt Tổng Công ty quản lý, khai thác tổ hợp Khách sạn DIC Star- Capsaintjacques Vũng Tàu

Văn phòng đại diện DIC Corp tại Hà Nội

- Thay mặt Tổng Công ty giao dịch với khách hàng.

4. Nhân sự và người lao động:

Toàn bộ người lao động của DCD vẫn tiếp tục làm việc tại DIG sau khi thực hiện sáp nhập. DIG sẽ kế thừa toàn bộ lao động, các quyền và nghĩa vụ phát sinh từ quan hệ lao động từ DCD và có thể sắp xếp lại lao động (nếu xét thấy cần thiết) theo quy định của pháp luật.

5. Phương án hoạt động kinh doanh của DIG sau sáp nhập

- Mọi hoạt động kinh doanh của Tổng công ty cổ CP Đầu tư Phát triển Xây dựng vẫn được duy trì và phát triển theo kế hoạch kinh doanh đã được thông qua tại ĐHCĐ thường niên năm 2019 .
- Mục tiêu kinh doanh:
 - + Kinh doanh có hiệu quả, bảo toàn và phát triển vốn của cổ đông;
 - + Tối ưu hóa hiệu quả hoạt động của các công ty con, công ty liên kết;
 - + Nâng cao năng lực cạnh tranh, giữ vững thương hiệu và vị thế của một trong những doanh nghiệp hàng đầu trong lĩnh vực đầu tư phát triển các dự án bất động sản lớn tại Việt Nam. Tổng Công ty là một trong những nhà phát triển khu đô thị tiên phong tại Việt Nam, sở hữu thế mạnh vượt trội bằng kinh nghiệm hơn 30 năm hoạt động trong ngành và lợi thế trong việc phát triển các dự án bất động sản, từ ý tưởng quy hoạch đến khi hoàn thành. Việt Nam.
- Lĩnh vực hoạt động chính:
 - + Đầu tư phát triển các khu đô thị mới và khu công nghiệp, đầu tư kinh doanh phát triển nhà và hạ tầng kỹ thuật khu đô thị, khu công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao, khu kinh tế mới.
 - + Xây dựng các công trình công nghiệp và dân dụng, công trình kỹ thuật hạ tầng và khu công nghiệp, công trình giao thông, thủy lợi, công trình cấp thoát nước và xử lý môi trường, công trình đường dây và trạm biến thế điện.
 - + Dịch vụ lưu trú ngắn ngày, điều hành tour du lịch.
- Định hướng phát triển:
 - + Thương hiệu: nâng cao chất lượng sản phẩm dịch vụ thương hiệu DIG thông qua việc kế thừa và phát huy giá trị truyền thống và cốt lõi của Công ty. Đẩy mạnh sự nhận diện thương hiệu và thu hút sự yêu thích thương hiệu sản phẩm trên thị trường.
 - + Doanh thu: Tốc độ tăng doanh thu bình quân năm trên 16%.
 - + Lợi nhuận: Lợi nhuận trước thuế tăng bình quân năm 14%.
- Kế hoạch triển khai:
 - + Tổ chức lại việc kinh doanh của DCD nhằm tối ưu hóa việc nguồn lực.
 - + Sắp xếp lại bộ máy, giảm chi phí sản xuất kinh doanh.
 - + Đầu tư và đào tạo đội ngũ marketing, thị trường để quảng bá thương hiệu, tăng thị phần của DIG trong các năm tới.
 - + Tập trung nguồn lực đầu tư các dự án bất động sản triển vọng.

Chỉ tiêu	đ.v.t	Năm 2020	Năm 2021	Năm 2022	Tăng trưởng bình quân
Vốn điều lệ	Tr.đ	3.181.376	3.181.376	3.181.376	0
Doanh thu thuần	Tr.đ	3.190.000	3.636.600	4.291.188	16%
Lợi nhuận trước thuế	Tr.đ	560.000	618.222	729.502	14%
Lợi nhuận sau thuế	Tr.đ	442.400	488.395	576.307	14%

PHẦN 5 – PHƯƠNG ÁN BẢO VỆ QUYỀN LỢI, LỢI ÍCH CỦA CÁC TỔ CHỨC, CÁ NHÂN CÓ LIÊN QUAN

1. Đối với cổ đông

Phương án sáp nhập DCD vào DIG được xây dựng trên cơ sở đảm bảo lợi ích cổ đông của cả hai bên. Phương án chỉ được thực hiện khi Đại hội đồng cổ đông của DCD và DIG thông qua với tỷ lệ ít nhất 65% cổ phần có quyền biểu quyết tham gia dự họp tán thành.

Bằng việc nhận hoán đổi cổ phần của DIG quy định tại hợp đồng sáp nhập, cổ đông sở hữu bất kỳ cổ phần nào của DCD bị ràng buộc bởi bất kỳ giao dịch bảo đảm nào cam đoan rằng cổ đông đó đã xin được mọi chấp thuận cần thiết của các bên có liên quan đối với giao dịch bảo đảm đó trước khi hoán đổi để tham gia việc hoán đổi quy định tại hợp đồng sáp nhập và cam kết tuân thủ các điều kiện và điều khoản của giao dịch bảo đảm đó trong phạm vi các điều kiện và điều khoản đó có liên quan đến việc cổ đông đó tham gia việc hoán đổi và cả DIG và DCD đều sẽ không chịu trách nhiệm đối với bất kỳ khiếu nại, yêu cầu bồi thường hay kiện tụng nào liên quan đến giao dịch bảo đảm đó phát sinh từ việc hoán đổi cổ phần theo hợp đồng sáp nhập.

2. Đối với chủ nợ

Trong vòng 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày ĐHĐCĐ thông qua Hợp đồng sáp nhập, mỗi Bên có trách nhiệm gửi Hợp đồng sáp nhập đến tất cả các chủ nợ (“**Các Chủ Nợ**”).

DIG, DCD cần:

(i) Gửi văn bản thông báo cho Các Chủ Nợ về việc sáp nhập DCD vào DIG (trong trường hợp các thỏa thuận vay giữa DIG, DCD không yêu cầu việc sáp nhập phải xin ý kiến Các Chủ Nợ); và/hoặc

(ii) Gửi thông báo và xin chấp thuận từ Các Chủ Nợ cho việc sáp nhập cũng như việc các Công ty bị sáp nhập chuyển giao nghĩa vụ thanh toán cho Công Ty nhận sáp nhập.

Kể từ Ngày Sáp Nhập, Công ty nhận Sáp Nhập sẽ kế thừa nghĩa vụ và chịu trách nhiệm thanh toán đối với Các Chủ Nợ của Công ty bị sáp nhập đối với các khoản nợ đã được ghi nhận trên BCTC tại Ngày bàn giao.

Trong trường hợp còn tồn tại các khoản nợ không được ghi nhận trên BCTC tại ngày bàn giao, Thành viên HĐQT, Người đại diện theo pháp luật của mỗi Bên liên đới chịu trách nhiệm đối với việc kê khai không đúng, không đầy đủ tình trạng tài sản, công nợ của mỗi Bên.

3. Đối với người lao động

Phương án sử dụng lao động: Trình Đại hội đồng cổ đông của DIG và DCD thông qua phương án tiếp tục sử dụng toàn bộ lao động tại DIG, DCD sau khi sáp nhập.

Chính sách đối với người lao động: Toàn bộ người lao động của DIG và DCD vẫn tiếp tục làm việc tại DIG sau khi thực hiện sáp nhập. DIG sẽ kế thừa toàn bộ lao động, các quyền và nghĩa vụ phát sinh từ quan hệ lao động của DCD và có thể sắp xếp lại lao động (nếu xét thấy cần thiết) theo quy định của pháp luật.

4. Đối với Khách hàng

Các công ty tham gia sáp nhập cần tiến hành các công việc sau:

(i) Gửi văn bản thông báo về việc sáp nhập cho các Khách hàng có hợp đồng còn hiệu lực với mỗi Bên (trong trường hợp các hợp đồng giữa DIG, DCD không yêu cầu việc sáp nhập của các Công ty tham gia sáp nhập phải xin ý kiến Khách hàng); và/hoặc

Toàn bộ Khách hàng của DCD sẽ được chuyển giao cho DIG kế thừa về nguyên tắc tất cả các quyền và nghĩa vụ của DCD đối với Khách hàng.

DIG và DCD cam kết cao nhất về đảm bảo mọi điều kiện giao dịch và quyền lợi, nghĩa vụ sẽ được thực hiện như đã giao kết với khách hàng trong và sau khi sáp nhập.

PHẦN 6 – QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CÁC BÊN THAM GIA SÁP NHẬP

- Các bên thỏa thuận giải quyết các quyền và nghĩa vụ giữa các bên có liên quan phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành.
- Các bên phải đảm bảo không ảnh hưởng đến quyền lợi của Khách hàng.
- Các thành viên HĐQT, BKS, Ban Tổng Giám đốc và các tổ chức, cá nhân có liên quan của mỗi bên phải có trách nhiệm bảo mật thông tin để Công ty của mình được hoạt động ổn định trước khi phương án sáp nhập được cơ quan quản lý có thẩm quyền thông qua.
- Trong quá trình tiến hành các thủ tục liên quan đến sáp nhập mỗi Bên phải đảm bảo cao nhất:
 - + Các hoạt động kinh doanh, cung cấp dịch vụ được diễn ra một cách bình thường;
 - + Tuân thủ quy định của pháp luật hiện hành.
 - + Giữ gìn hình ảnh, thương hiệu và uy tín của các bên.
 - + Duy trì các cơ hội kinh doanh, quan hệ hợp tác với khách hàng, nhà cung cấp, với các tổ chức/cá nhân khác.
 - + Không làm ảnh hưởng đến quyền lợi của Khách hàng
 - + Đảm bảo an toàn về tài sản, đảm bảo các hoạt động kinh doanh của mỗi bên không làm phát sinh nghĩa vụ tài sản nào lớn hơn hoặc làm thay đổi tình trạng tài sản lớn so với thời điểm ký Hợp đồng sáp nhập.
 - + DIG, DCD cam kết không thực hiện điều chỉnh, phân chia, tách, gộp cổ phần hoặc tái phân loại cổ phần, công bố hoặc chia cổ tức, chấm dứt hoặc thay đổi bất kỳ chương trình cấp quyền chọn mua cổ phần hoặc pha loãng giá trị sổ sách cổ phiếu đang lưu hành dưới bất kỳ hình thức nào, hoặc có các hành động khác gây bất lợi đáng kể hoặc ảnh hưởng đến giao dịch sáp nhập.
- Tại Ngày Sáp Nhập, DCD phải đảm bảo trạng thái không còn tài sản, nợ nào khác ngoài số tài sản/nợ hai bên thống nhất tại Biên bản bàn giao.
- Các bên cam kết và chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật về số liệu các khoản nợ, tiền phải trả, nghĩa vụ tài chính và chi phí phát sinh tính đến Ngày Sáp Nhập, bất kể khoản nợ đó đã được phản ánh hoặc phản ánh chưa đủ trên Bảng cân đối kế toán tại thời điểm hai Bên ký kết Biên bản bàn giao. Thành viên HĐQT, Người đại diện theo pháp luật của mỗi Bên liên đới chịu trách nhiệm trong trường hợp kê khai không đúng, không đầy đủ tình trạng tài sản, công nợ của mỗi Bên trong Biên bản bàn giao.
- Các Công ty tham gia sáp nhập cam kết hỗ trợ tối đa để đạt được những chấp thuận về việc sáp nhập của ĐHĐCĐ và UBCK; thực hiện việc xin cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp từ Sở Kế hoạch và Đầu tư.

- Công ty bị sáp nhập cam kết hỗ trợ các biện pháp hợp lý để Công ty nhận sáp nhập hoạt động ổn định.
- Đối với các tài sản liên quan phải đăng ký theo luật, các bên có trách nhiệm thực hiện các thủ tục cần thiết để chuyển quyền sở hữu những tài sản này sang Công ty nhận sáp nhập trong vòng 60 ngày kể từ Ngày Sáp nhập hoặc một thời hạn khác theo quy định pháp luật (nếu có).
- Các quyền và nghĩa vụ khác theo hợp đồng sáp nhập.

PHẦN 7 – THẨM QUYỀN HĐQT CÔNG TY THAM GIA SÁP NHẬP

Đại hội đồng cổ đông các Công ty tham gia sáp nhập thống nhất các nội dung ủy quyền cho HĐQT các Công ty tham gia sáp nhập như sau:

- Ủy quyền cho HĐQT các Bên phối hợp hoàn thiện, ký kết Hợp đồng sáp nhập; hoàn thiện, bổ sung dự thảo Điều lệ Công ty sau sáp nhập, các văn bản khác liên quan đến việc sáp nhập trên cơ sở các nội dung đã nêu tại Phương án này; chủ động điều chỉnh, thay đổi các nội dung của Phương án này bao gồm nhưng không hạn chế ở phương án sáp nhập, phương án phát hành cổ phiếu để hoán đổi và phương án kinh doanh sau sáp nhập, đảm bảo sự phù hợp với điều kiện thị trường và yêu cầu của các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền;
- Ủy quyền cho HĐQT các bên chủ động chủ trì việc thực hiện, tiến hành các thủ tục pháp lý trình UBCKNN; làm việc với các cơ quan quản lý Nhà nước có thẩm quyền, Khách hàng, các đối tác, nhà cung cấp, chủ nợ, đơn vị tư vấn, người lao động.... nhằm thực hiện thành công tiến trình sáp nhập.
- Giao và ủy quyền cho HĐQT các bên quyết định ngân sách, chi phí thực hiện sáp nhập và lựa chọn các tổ chức tư vấn cho tiến trình sáp nhập, bao gồm đơn vị kiểm toán, tư vấn pháp lý cho việc sáp nhập.

PHẦN 8– CÁC NỘI DUNG KHÁC

1. Dự thảo Điều lệ Tổng Công ty CP Đầu tư Phát triển Xây dựng sau sáp nhập

Tổng công ty CP Đầu tư Phát triển Xây dựng hiện đang niêm yết tại Sở giao dịch chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh, do vậy Điều lệ của Tổng công ty tuân thủ theo điều lệ mẫu áp dụng cho công ty niêm yết. Sau khi hoán đổi cổ phiếu với DCD, Điều lệ hiện hành của DIG vẫn phù hợp với quy định của pháp luật liên quan sẽ tiếp tục được sử dụng mà không cần chỉnh sửa, bổ sung ngoại trừ Điều 04 về lĩnh vực, ngành nghề kinh doanh của DIG (Do mở rộng quy mô đáp ứng nhu cầu kinh doanh sau khi nhận sáp nhập) và Điều 22.

2. Thuế và nghĩa vụ tài chính đối với Nhà nước

DCD có trách nhiệm hoàn thành nghĩa vụ nộp thuế, quyết toán thuế và đóng mã số thuế trước Ngày Sáp Nhập. Nếu chưa hoàn thành nghĩa vụ thuế, DIG sẽ chịu trách nhiệm và thực thi tất cả các khoản thuế, nghĩa vụ tài chính với Nhà nước mà DCD phát sinh trước Ngày Sáp Nhập.

3. Chấm dứt/Hủy bỏ thỏa thuận sáp nhập

Thỏa thuận sáp nhập sẽ chấm dứt khi:

- Các Bên không nhận được chấp thuận sáp nhập của UBCKNN trong vòng 90 ngày làm việc kể từ ngày DCD nộp bộ hồ sơ đăng ký chào bán cổ phiếu để hoán đổi cổ phiếu hợp lệ lên UBCKNN (bao gồm cả thời gian chỉnh sửa hồ sơ và thực hiện theo các yêu cầu của UBCKNN) mà không có các lý do chậm trễ khách quan.
- Theo quy định của pháp luật hiện hành.

Thỏa thuận sáp nhập chấm dứt trước thời điểm chuyển đổi cổ phần trong các trường hợp sau:

- Theo thỏa thuận bằng văn bản của các Bên.
- Một Bên vi phạm các nghĩa vụ và cam kết đã nêu trong hợp đồng sáp nhập và các thỏa thuận có liên quan. Trong trường hợp này Bên vi phạm sẽ có trách nhiệm bồi thường cho Bên bị vi phạm các tổn thất, phí tổn phát sinh theo luật định.

Vũng Tàu, ngày.....tháng năm 2019

**TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT
TRIỂN XÂY DỰNG
TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

**CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH VÀ
THƯƠNG MẠI DIC
TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

